



TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM
Email : longthuongxotgp@yahoo.com
Website : longchuathuongxot.vn
ĐT: **38.290.093**

11/2016

Tôi thích được làm một người đầu tắt mặt tối,
thấp hèn chốn viện tu còn hơn làm một bà hoàng
giữa trần gian (NK 254).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

Tông đồ giáo dân trong thế giới hôm nay

Lm Ernest Nguyễn Văn Hương

(tiếp theo)



6. VẤN ĐỀ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

Ngày nay Giáo hội cũng như mọi người đều thấy tình trạng ô nhiễm môi trường mang tính toàn cầu. Vài sự kiện lớn vừa qua tại nước Việt Nam cũng như trên thế giới cho thấy tình trạng ô nhiễm đã đến mức báo động. Chính vì thế Giáo hội cùng với toàn thế giới dẫn thân vào chiến dịch bảo vệ môi trường với Thông điệp Laudato Si' của Đức Thánh Cha Phanxicô. Đức Thánh Cha có cách tiếp cận vấn đề bảo vệ môi trường không như nhà khoa học, chính trị mà như người đi theo Đức Kitô:

Tôi tin rằng, thánh Phanxicô là mẫu gương tuyệt vời cho việc tôn trọng những gì yếu đuối và cho một sinh thái được sống cách trọn vẹn đầy niềm vui đích thực. Ngài chính là vị Thánh cho tất cả

những ai tìm hiểu và làm việc trong lãnh vực sinh thái; Ngài được nhiều người không phải là Kitô hữu yêu mến. *Ngài cho thấy một sự chú tâm đối với sáng tạo của Thiên Chúa và đối những kẻ nghèo hèn và cô đơn nhất.* Ngài yêu thích niềm vui với một tâm hồn thanh thản, Ngài đã sống sự tận hiến quảng đại với tâm hồn rộng mở. Ngài là một vị huyền nhiệm và là một lữ khách *sống trong sự đơn sơ và hòa hợp với Thiên Chúa, với kẻ khác, với vạn vật và với chính bản thân.* Trong Ngài, chúng ta thấy rõ mức độ Ngài liên kết tất cả *việc chăm sóc thiên nhiên, sự công bằng với kẻ nghèo, việc dẫn thân cho xã hội và bình an nội tâm* vào một điểm gắn kết chung với nhau, không thể phân ly (Laudato Si số 10).

Từ điểm khởi đầu (Tin mừng) đó mà Thông điệp cho thấy không thể giải quyết đơn lẻ vấn đề. Con người phải cố gắng sống hoà hợp với Thiên Chúa, với người khác và với vũ trụ vạn vật. Nói cách khác phải đặt vấn đề ô nhiễm môi trường trong cơn khủng hoảng lớn hơn của con người hôm nay:

Khi cơn khủng hoảng môi sinh mang ý nghĩa một sự phá vỡ hay là *làm nổi bật một cơn khủng hoảng về mặt luân lý, văn hóa và tinh thần của thời hiện đại,* chúng ta không thể đòi hỏi việc chữa trị cho liên hệ của chúng ta với thiên nhiên và môi trường, mà không chữa trị liên hệ nền tảng giữa con người. Khi suy tư Kitô giáo đòi buộc một giá trị đặc biệt cho con người đối với các thụ tạo khác, sẽ có cơ hội để đánh giá từng cá nhân và đòi phải công nhận những kẻ khác. Một khai mở cho "một người đối diện" với khả năng nhận biết, yêu thương và đối thoại, thì đó là một giá trị quý giá của con người. Vì thế, để có một liên hệ thích hợp với thế giới thụ tạo, thì không cần phải đánh giá thấp chiều kích xã hội của con người, cũng như chiều kích siêu vượt, sự cởi mở cho Thiên Chúa. Thật vậy, *người ta không thể nhìn liên hệ với môi trường bị tách biệt khỏi liên hệ với những người khác và với Thiên Chúa.* (Laudato Si' số 119)

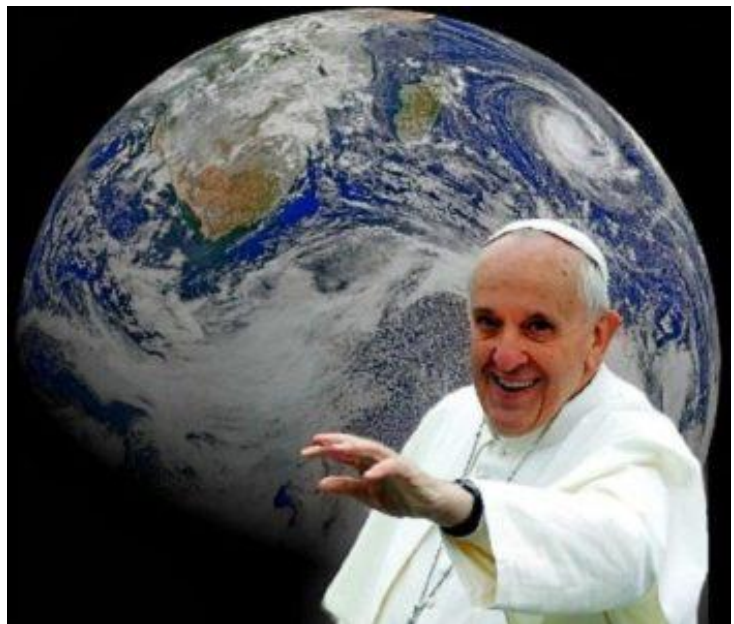
Để dễ hiểu hơn chúng ta quan sát vấn đề ô nhiễm nguồn nước hiện nay. Nhiều thông tin cho thấy nguồn nước bị ô nhiễm do các chất thải: chất thải nông nghiệp (phân hoá học, thuốc trừ sâu), chất thải công nghiệp (do các nhà máy) chất thải sinh hoạt (thức ăn thừa, nhựa, hộp giấy, bao bì, thủy tinh, lon kim loại...) Phần lớn



những chất thải này đi vào thiên nhiên thì cần phải có nhiều thời gian để phân huỷ hay cần có nhiều thời gian để trở nên vô hại. Hiện tượng cá chết, hiện tượng con người bị bệnh tật do sử dụng nguồn nước bị ô nhiễm đang ở mức cao cho thấy tình trạng ô nhiễm đang ở mức báo động. Thế nhưng, nguyên nhân sâu xa của việc này là do lối sống chỉ lo cho mình, cho lợi nhuận của mình mà không quan tâm đến hành vi đó làm cho người khác bị tổn thương. Khi quăng rác, khi đổ chất thải vào sông rạch, chúng ta đã chỉ nhằm đến việc cho nhà mình, xí nghiệp mình được sạch, chúng ta không nghĩ đến người bị hại. Vì thế, nếu chúng ta chỉ chăm chú vào chiến dịch nhặt rác, phạt người xả rác, phạt công ty làm ô nhiễm môi trường thì chúng ta chỉ giải quyết được ngọn của vấn đề, gốc rễ vẫn còn nguyên đó và sẽ biến tướng sang ô nhiễm khác làm môi trường sống của chúng ta tiếp tục bị đe dọa.

Chính vì thế ĐGH Phanxico viết:

Vì tất cả nằm trong liên hệ, nên việc bảo vệ thiên nhiên không được làm có để hợp thức hóa việc phá thai. Một con đường giáo dục, đón nhận người yếu đuối chung quanh chúng ta, đôi khi cũng làm cho chúng ta khó chịu hay không cần thiết, xem ra không thể thực hành được, khi người ta không bảo vệ một bào thai, ngay như việc sinh nở



làm có cho những khó khăn và bất lợi: “Khi ý nghĩa cá nhân và xã hội đối với việc chấp nhận một cuộc sống mới bị mất đi, thì những hình thức đón nhận hữu ích cho đời sống xã hội cũng bị khô cạn” (Laudato Si’ số 120)

Phá thai là giết một người không tự bảo vệ được và điều đó xuất phát từ nguyên nhân sâu xa: tôi có quyền trên người khác, tôi có quyền tước đoạt mạng của người khác, nhất là của kẻ yếu đuối không có phương tiện để tự bảo vệ: hành động này đụng chạm

đến tình yêu đồng loại và đưa đến chỗ không tôn trọng mạng sống người tàn tật...

Ai có thể thống kê được số những trẻ em không được chào đời, vì chúng đã bị giết hại từ trong lòng mẹ, số các trẻ em bị bỏ rơi, hay bị cha mẹ ngược đãi, số các trẻ em lớn lên không được yêu thương và giáo dục? Trong một số quốc gia, có những tập thể dân cư không có nhà ở cũng không có việc làm, thiếu những phương tiện cần thiết để sống cho ra con người. Có những xóm nghèo khổ và cùng khổ thật kinh khủng, cả về thể chất lẫn tinh thần, từ đây mọc lên quanh các đô thị lớn và gây tác hại trầm trọng đến toàn bộ những nhóm người.

Như thế ô nhiễm môi trường sống không chỉ là ô nhiễm nguồn nước, không khí mà còn chính con người chúng ta bị ô nhiễm bởi lối sống chạy theo những nguyên tắc làm cho môi trường sống của chúng ta trở nên bất ổn. Hiện nay vấn đề an toàn thực phẩm được chú trọng vì tình trạng sản xuất thực phẩm không an toàn khi đưa chất độc hại vào sản xuất làm sản phẩm to lớn hơn, tăng trọng nhanh hơn, đẹp hơn, được ưa chuộng hơn, bán nhanh hơn, thu được nhiều lợi nhuận hơn... Lương tâm không bằng lương tháng: làm hại người khác không quan trọng bằng thu được nhiều lợi nhuận. Nhất thân nhì thế cũng là nguyên tắc sống để được thành công trong công việc. Nguyên tắc này sẽ hình thành những nhóm lợi ích đưa tới lũng đoạn đời sống xã hội... Đó là vài nguyên tắc sống đưa tới môi trường xã hội trở nên khó sống hơn, đạo đức xã hội suy đồi hơn, người xấu (kiếm được nhiều tiền do những việc làm bất chính) được nhiều người coi trọng khi họ khoe xe khủng, khoe xài hàng hiệu, khoe biệt thự sang trọng... Được coi trọng hay được ngưỡng mộ không phải vì đời sống đạo đức, tốt đẹp mà do người đó có sắc đẹp, giàu có, xài sang... Những nguyên tắc sống đó đẩy lùi và thay chỗ nguyên tắc đạo đức ngàn đời hay luật tự nhiên nơi mỗi người. Từ đó câu hỏi về chân lý được đặt ra: Phải chăng mục đích đời người là tìm, chiếm hữu và hưởng thụ danh, lợi, thú và chỉ vậy mà thôi? Vậy thì đâu là sự thật, đâu là cứu cánh của đời người?

(Còn tiếp 1 kỳ)

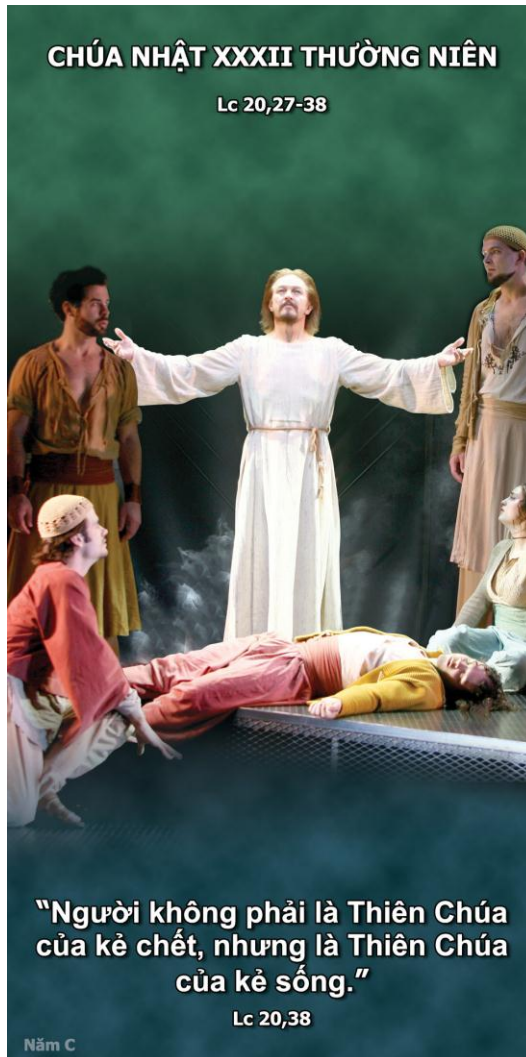




CHÚA NHẬT XXXII THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại một cuộc tranh luận về giáo lý giữa phái Sadốc và Chúa Giêsu. Phái Sadốc mĩa mai việc kẻ chết sống lại, còn Chúa Giêsu thì khẳng định tin điều ấy. Chúng ta chẳng cần đi sâu vào chi tiết cuộc tranh luận đó làm chi. Điều cần quan tâm hơn là hãy suy nghĩ về niềm tin của mình. Vấn đề thực tế là chúng ta tin có sự sống lại? Vậy nếu tin có sự sống lại thì bây giờ chúng ta phải sống như thế nào?

Một số người chủ trương còn sống bao lâu thì hãy ăn chơi, hưởng thụ cho tối đa, kéo chết rồi sẽ không còn được hưởng thụ nữa. Đây là quan niệm của những người không tin có sự sống lại. Vì quan niệm như vậy, cho nên, nếu họ có sống buông thả, chạy theo



hưởng thụ thì cũng là hợp lý thôi. Thế nhưng, có những người đạo Công giáo mà cũng sống theo kiểu đó, quan tâm duy nhất của họ là chỉ lo ăn, lo mặc, lo xài, lo mua sắm, lo chơi, lo thỏa mãn những nhu cầu vật chất. Sống kiểu đó là mâu thuẫn với niềm tin của mình.

Hạng người thứ hai không quá duy vật như số người vừa kể trên. Tuy

họ mãi mê kiếm tiền và rất coi trọng cuộc sống vật chất, nhưng họ vẫn không quên đời sau. Họ ít đến nhà thờ, ít đọc kinh cầu nguyện, nhưng họ chịu khó bỏ tiền ra để xin lễ, chịu khó bỏ tiền ra để góp phần xây sửa nhà thờ, đóng góp tiền bạc khi có những cuộc quyên góp... Bỏ tiền ra như vậy là họ yên tâm, cho rằng mình



đã bỏ vốn để đầu tư cho đời sau. Có phải đó là niềm tin vào sự sống lại không? Có lẽ cũng là niềm tin, nhưng là tin lệch lạc: hạnh phúc đời sau không phải mua được bằng tiền bạc đâu. Đời này thì có tiền mua tiên cũng được, nhưng đời sau không phải vậy!

Thiết nghĩ nếu tin rằng có sự sống lại, thì chúng ta phải thể hiện niềm tin ấy bằng cách sống của mình. Thể hiện thế nào?

- Trước hết, ta phải biết đánh giá những biến cố xảy ra ở đời này bằng cặp mắt đức tin: người không tin thì rất sợ chết, rất sợ bệnh tật, rất sợ mất mát, rất sợ đau khổ. Họ sợ như vậy là phải, bởi vì họ không biết có đời sau. Chỉ có mỗi đời này mà đời này lại bệnh tật, mất mát, khổ sở và chết nữa thì không sợ sao được. Nhưng người tin có đời sau, đã tin rằng đời này chỉ là tạm, đời sau mới vĩnh viễn, mà cũng sợ như thế tức là mâu thuẫn với niềm tin của mình.

- Điểm thứ hai để thể hiện niềm tin của mình vào sự sống lại là chúng ta phải biết phân chia thời giờ của ta để quan tâm chăm lo mọi mặt:

Dành một phần thời giờ để lo làm ăn sinh sống.

Dành thêm một phần thời giờ khác để gần gũi với con cái, giáo dục gia đình.

Thêm một phần thời giờ nữa để xây dựng những tương quan xã hội.

Và chắc chắn cũng phải dành một phần thời giờ để lo việc đạo, đời sau.

Chúng ta phải nhớ nguyên tắc "Gieo gì thì gặt nấy": nếu chúng ta dành hết thời giờ ở đời này để chỉ lo tiền bạc vật chất thì chúng ta chỉ gặt được tiền bạc vật chất mà thôi; nếu ta không dành thời giờ để xây dựng hạnh phúc gia đình thì sẽ không có gì lạ nếu gia đình ta chẳng hạnh phúc; nếu ta không đầu tư thờ giờ và công khó để lo cho đời sau thì mong gì đời sau ta sẽ được hạnh phúc.

Câu ngạn ngữ phương Tây dưới đây, cho chúng ta suy nghĩ:

- Nếu bạn muốn hạnh phúc một ngày, hãy mua một cái áo mới

- Nếu bạn muốn hạnh phúc một tuần, hãy làm thịt một con heo.

- Nếu bạn muốn hạnh phúc một năm, hãy cưới vợ lấy chồng.

- Nếu bạn muốn hạnh phúc một đời, hãy làm người sống tử tế

- Nếu bạn muốn hạnh phúc muôn đời, hãy làm người có đạo tốt.



CHÚA NHẬT XXXIII THƯỜNG NIÊN, NĂM C KÍNH TRỌNG THỂ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

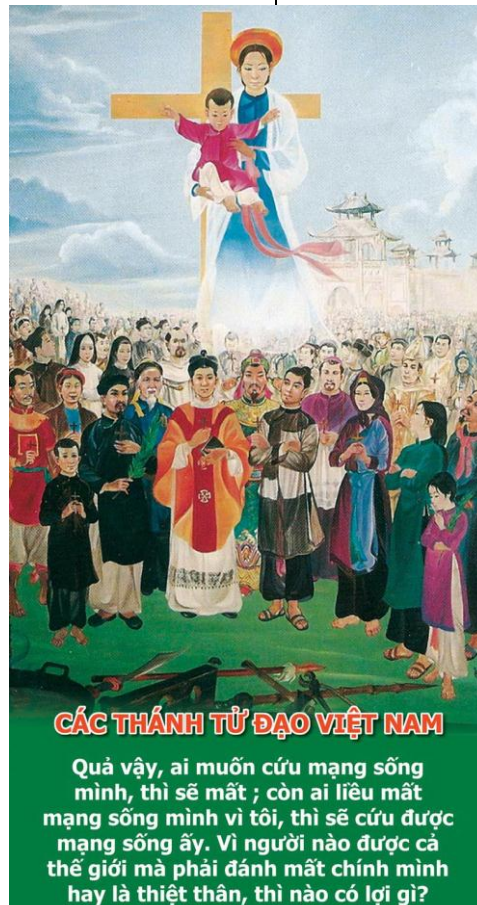
Không có gì là vĩnh cửu dưới bầu trời này. Nhiều người Do thái nhìn ngắm và khen ngợi đền thờ Giêrusalem nguy nga tráng lệ. Chính vẻ huy hoàng long lẫy của đền thờ mà người ta tưởng nó sẽ tồn tại vĩnh viễn. Chúa Giêsu đã đánh đổ quan niệm sai lầm đó. Người loan báo đền thờ sẽ bị tàn phá một cách thảm hại, không còn hòn đá nào chống trên hòn đá nào. Quả thật, tiên báo này đã hoàn toàn ứng nghiệm năm 70 sau Công nguyên, khi vua Titô đem quân bao vây, tàn sát dân chúng, bắt những tù binh, và thiêu huỷ đền thờ thành ra hoang vu tiêu điều.

Mọi người kinh hoàng sợ hãi khi nghe Chúa Giêsu loan báo việc đền thờ bị phá huỷ. Họ xin Người cho biết thời gian và điềm báo trước. Nhưng Người không cho biết gì thêm lại còn dựa vào lời tiên báo trên để nói về ngày tận thế. Trước ngày đó, sẽ có những thử thách đức tin.

Có thể có những ngôn sứ giả hiệu, mạo danh Chúa để mê hoặc tín hữu, hay loan báo thời gian đã đến gần để làm mất niềm hy vọng nơi những kẻ tin. Có thể có những cuộc bách hại các tín hữu, thậm chí cả sự chia rẽ trong các gia đình. Nhưng Người khuyên họ: "Đừng sợ". Hãy tin tưởng trong phó thác và bền đỗ trong đức tin, vì Thiên Chúa luôn quan phòng chở che cho những ai cậy trông nơi Người.

Đối với Chúa Giêsu, bách hại và thử thách không phải là điều đáng sợ mà là một cơ may, để người tin hữu có dịp "làm chứng": để cho kẻ bách hại hiểu đức tin của người tin hữu, và để người tin hữu chứng tỏ lòng tin vào Thiên Chúa trong cơn thử thách.

Quả thật, Thiên Chúa muốn niềm tin phải là một hành động tín nhiệm sâu xa nơi Người, một biểu lộ tín thác tuyệt đối vào Người, cho dù có phải chịu thử thách đớn đau nhất, kể cả sự chết. Đức



Tổng Giám Mục Fulton Sheen có viết: *"Để trải nghiệm đức tin của ta, cần phải xem phản ứng lúc đau khổ và thử thách, chứ không phải lúc thuận buồm xuôi gió"*.

Sau khi nói đến những gian truân thử thách, Chúa Giêsu khuyên chúng ta hãy kiên trì: *"Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình"*.

Kiên trì là gì? Thừa là dù gặp phải gian truân thử thách, ta không lùi bước, không nản lòng, không bỏ cuộc nhưng vẫn luôn giữ vững niềm tin và lý tưởng sống của mình.

Anne Frank là một cô bé Do Thái, bị bọn Đức quốc xã bắt giam trong trại tập trung. Nơi đó, cô bé đã chứng kiến biết bao cảnh khổ, cô đã thấy rất nhiều người vì quá khổ mà trở thành mất nhân phẩm, mất lý tưởng, mất đức tin. Chính cô cũng khổ và nhiều lần hoang mang tự hỏi: có công lý thật không, có Thiên Chúa không? Nhưng sau những lúc dao động ấy, cô cương quyết giữ vững niềm tin của mình: cô tin rằng dù biểu hiện bên ngoài của con người có gian ác thế nào đi nữa thì trong thâm tâm con người vẫn tốt; dù hiện tại có xấu xa đến đâu đi nữa nhưng cuối cùng sự thiện sẽ chiến thắng sự ác; dù hiện nay, xem ra Thiên Chúa vắng mặt, nhưng chính Thiên Chúa là người có tiếng nói

cuối cùng. Những suy nghĩ ấy được cô ghi lại trong một quyển nhật ký. Sau chiến tranh thế giới thứ 2, quyển "Nhật ký Anne Frank" đã được xuất bản, được dịch ra rất nhiều thứ tiếng, và nổi tiếng khắp thế giới.

Điều gì giúp người ta kiên trì? Trước hết đó là xác tín về lẽ phải của mình; thứ hai là gương can đảm chịu đựng của những người khác; và thứ ba, nhưng quan trọng nhất, là đức tin tôn giáo. Gandhi nói: "Người nào tin vào Thiên Chúa thì không bao giờ thất vọng, bởi vì người đó biết rằng cuối cùng thì sự thật sẽ chiến thắng".

Chúa Giêsu bảo các môn đệ *"Anh em đừng sợ"*. "Đừng sợ", không có nghĩa là không có cảm giác sợ, mà là không để cho cảm giác ấy đè bẹp mình, nhưng mình phải làm chủ cảm giác ấy và chiến thắng nó. "Anh hùng không phải là người không biết sợ mà là người chiến thắng nỗi sợ" (Solzhenitsyn).

Lạy Chúa, đức tin không giữ cho chúng con khỏi chết, cũng không cứu chúng con thoát đau khổ, nhưng đức tin chính là hiến dâng mạng sống. Xin ban thêm đức tin cho chúng con, để trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng con vẫn luôn kiên trì giữ vững niềm tin vào Chúa. Amen.



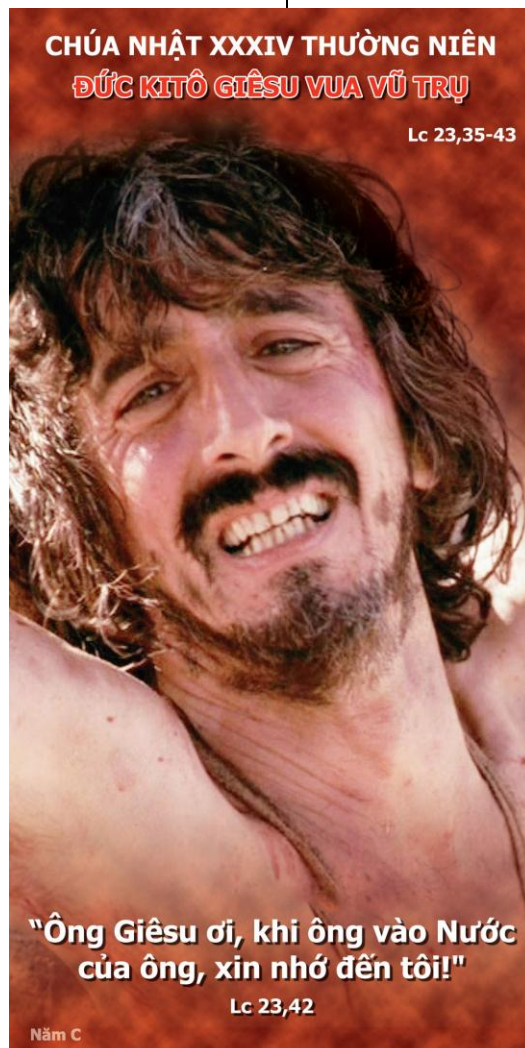
CHÚA NHẬT XXXIV THƯỜNG NIÊN, NĂM C LÊ CHÚA GIÊSU KITÔ VUA VŨ TRỤ NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA LỄ CHÚA GIÊSU LÀ VUA

Một triết gia đã đưa ra một nhận định rất bi quan: "Homo homini lupus": con người là lang sói của con người. Lang sói là một loài thú dữ, bản tính thích tấn công, cắn xé và giết chóc. Thế mà loài người lại giống với loài thú dữ đó, luôn luôn tấn công nhau, cắn xé và giết chóc nhau.

Bởi vậy một sử gia đã đưa ra một kết luận tương tự với nhận định bi quan của triết gia trên: lịch sử loài người là một chuỗi những cuộc chiến tranh liên tiếp nhau. Từ khi có loài người trên mặt đất này cho đến nay, có mấy khi mà loài người được hưởng thái bình? Hầu hết thời gian lịch sử của loài người đều là chiến tranh. Gần đây nhất là 2 cuộc thế giới đại chiến, cuộc thứ nhất kéo dài từ năm 1914 đến 1918, làm cho 8.700.000 người chết; cuộc thứ hai

từ năm 1939 đến năm 1945, giết chết thêm 40 triệu sinh mạng nữa. Và hiện nay cả loài người đều phập phồng lo sợ sẽ xảy ra một cuộc đại chiến lần thứ 3 với những vũ khí hạt nhân. Lần này không phải chỉ có 8.700.000 người chết, hay 40 triệu người chết mà là tất cả mọi người, trái đất sẽ nổ tung, toàn thể loài người sẽ bị tiêu diệt.

Tại sao loài người chúng ta, một loài người có trí khôn, biết suy nghĩ, một loài cao hơn tất cả mọi loài vật khác mà lại cư xử với nhau một cách ngu xuẩn như vậy? Thưa vì trong con người chúng ta vừa có tính thú vừa có tính người: tính thú thì giống như loài lang sói hung dữ cắn xé lẫn nhau, còn tính người là có trí khôn biết suy nghĩ biết tính toán. Khi buông trôi theo tính thú thì loài người chiến tranh với nhau; và nếu



con người lại dùng cái trí khôn ngoan của tính người để phục vụ cho cái tính thú kia thì con người lại càng dã man hung dữ làm hại nhau còn hơn loài sang sói đích thực nữa. Điều đáng tiếc là trong hầu hết lịch sử quá khứ, con người đã buông theo cái tính thú đó. Vì thế mà lịch sử loài người đã là lịch sử của một chuỗi những cuộc chiến tranh liên tiếp nhau.

Cho nên trong bối cảnh giữa 2 cuộc chiến tranh thế giới làm chết hàng mấy chục triệu sinh mạng con người như thế, ngày 11.12.1925, Đức Giáo Hoàng Piô XI đã thiết lập Lễ Chúa Kitô Vua, mục đích là để cầu nguyện cho loài người thôi đừng buông theo tính thú mà cấu xé lẫn nhau, các nước đừng nuôi mộng bá chủ hoàn cầu mà chinh chiến với nhau; nhưng mọi người hãy suy phục vương quyền Chúa Kitô và xây dựng vương quốc của Ngài, Đức Giáo Hoàng coi đó là chấm dứt chiến tranh.

Sở dĩ loài người cứ luôn làm hại làm khổ lẫn nhau là vì loài người còn sống theo cái tính thú trong mình. Vậy nếu muốn cho loài người hoà thuận với nhau để cùng nhau chung hưởng thái bình thì loài người phải sống theo cái tính người, gồm có những đức tính mà Chúa đã dạy chúng ta trong Tin Mừng. Con người sống

đúng là con người. Chúa Giêsu gọi đó là Sự Thật; còn ngôn ngữ phụng vụ hôm nay thì gọi đó là vương quyền, vương quốc của Chúa Kitô, Nước Chúa. Ai sống theo những giá trị Tin Mừng thì người đó thuộc về Nước Chúa; ai giúp cho người khác sống theo những giá trị Tin Mừng ấy thì người đó đang mở mang Nước Chúa; và khi mọi người, dù có đạo hay không có đạo, đều sống theo những giá trị Tin Mừng ấy, thì đó là thời Nước Chúa đã trị đến.

Hôm nay là Chúa nhật cuối cùng của năm phụng vụ. Giáo hội đặt lễ Chúa Kitô Vua vào Chúa Nhật cuối cùng này, cũng có ý nghĩa: đó là ước nguyện sao cho cuối cùng tất cả mọi người đều ở trong Nước Chúa, một nước chỉ có hoà thuận yêu thương, một nước thái bình hạnh phúc.

Phần mỗi người chúng ta, hãy cố gắng xứng đáng là một công dân Nước Chúa, nghĩa là biết sống đúng tính người, sống theo lương tâm, sống hoà thuận, yêu thương, làm việc lành theo lời dạy của Tin Mừng. Chúng ta cũng hãy cố gắng mở mang Nước Chúa bằng cách làm cho thêm nhiều người khác cũng biết sống hoà thuận yêu thương, sống theo lương tâm và làm việc lành như vậy.



CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG, NĂM A

HAI NGƯỜI, HAI SỐ PHẬN

"Hai người đàn ông đang ở ngoài đồng, một người được tiếp nhận, một người bị bỏ rơi. Hai người đàn bà đang xay bột, một người được tiếp nhận, một người bị bỏ rơi".

Đức Giêsu chỉ nói tình trạng như thế thôi chứ không nói rõ lý do tại sao. Tuy nhiên chúng ta có thể biết lý do qua câu chuyện Ngài kể về thời ông Nôê: Ông Nôê chính là người được tiếp nhận, nhờ ông đã tỉnh táo nghe được lời Chúa báo sắp có nạn Hồng thủy, và ông đã tích cực chuẩn bị đóng tàu. Còn mọi người khác là những kẻ bị bỏ rơi, vì họ chẳng để ý tới việc gì khác ngoài cuộc sống vật chất, "ăn uống, dựng vợ gả chồng". Những bận tâm đó đã chiếm hết tâm trí họ rồi, còn tâm trí đâu mà để ý đến lời Chúa. Giả như ông Nôê có kể lại cho họ nghe lời cảnh báo của Chúa thì họ cũng không tin



và còn cho là chuyện viễn vông, không thiết thực như chuyện "ăn uống, dựng vợ gả chồng".

Trong cuộc sống của chúng ta, giữa những bề bộn lo lắng về vật chất, thế tục, Lời Chúa vẫn vang lên để nhắc chúng ta phải biết quan tâm đến nhiều việc khác thuộc phương diện tinh thần, phương diện siêu nhiên, phương diện đời đời... Ai

tỉnh táo thì nghe được và sẽ "được tiếp nhận", kẻ nào mãi thờ ơ thì như "đàn gậy tai trâu" và sẽ "bị bỏ lại".

CHÚA CẤM CON THẤT VỌNG

* Hãy cố gắng, dù yếu đuối ngã sa, con hãy xin Chúa thứ tha và tiếp tục tiến. Trên võ đài, trong vận động trường quốc tế, các lực sĩ cũng lắm lần ngã quỵ, bị nhiều

cú đấm, bị thương tích, nhưng cứ vùng dậy, cứ hy vọng, họ đã đoạt giải vô địch quốc tế (Đường Hy Vọng 971)

Cha Charles de Foucauld có để lại mấy giòng sau đây. Đọc kỹ, con sẽ thấy phần khởi tâm hồn và lấy lại được niềm tin, nhất là những lúc hầu như con thất vọng:

- "Dù con xấu xa, dù con tội lỗi, con cũng trông cậy vững chắc rằng con sẽ được lên trời. Chúa cấm con thất vọng về điều đó".

- "Dù con bội bạc cách mấy, khô khan cách mấy, hèn nhát cách mấy, lợi dụng ơn Chúa cách mấy. Chúa cũng vẫn bắt con phải hy vọng được sống đời đời dưới chân Chúa trong tình thương và sự thánh thiện".

- "Chúa cấm con ngã lòng trước sự khốn nạn của con. Chúa không cho con nói 'Tôi không thể đi tới được, đường lên trời khó khăn quá, tôi phải thụt lùi và trở xuống chỗ thấp'"

- "Trước những sa ngã trở đi trở lại của con, Chúa lại cấm không cho con nói: "Tôi không hề sửa mình được, tôi không có sức để nên thánh, tôi không xứng đáng để vào thiên đàng..."

- "Vậy Chúa muốn con phải trông cậy Chúa luôn, vì Chúa ra lệnh và vì con phải tin ở tình

thương và quyền năng của Chúa" (ĐHY NVT, Trên đường lữ hành)

"ĐÂY LÀ LÚC CHÚNG TA PHẢI THỨC DẬY"

Lời Thánh Phaolô trong bài đọc II làm cho chúng ta giật mình. Phải chăng chúng ta đang ngủ vùi?

Đúng vậy, dù mắt chúng ta vẫn mở nhưng thực sự chúng ta đang ngủ trong bóng tối mịt mù:

- Chúng ta ngủ vì "những việc làm đen tối".

- Chúng ta ngủ vì cứ "chè chén say sưa, chơi bời dâm dăng".

- Chúng ta ngủ vì lòng đầy "tranh chấp đố kỵ".

- Chúng ta ngủ vì chỉ "lo lắng thỏa mãn những dục vọng xác thịt".

Nhưng Thánh Phaolô nhắc nhở rằng: "Đêm sắp tàn, ngày gần đến" và "Giờ đây, phần rồi chúng ta gần đến, hơn lúc chúng ta mới tin đạo", vậy "Đây là lúc chúng ta phải thức dậy".

- "Hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày"

- Hãy "cầm lấy khí giới của sự sáng" để chiến đấu chống lại những sức mạnh của tối tăm tội lỗi.

- Hãy cởi bỏ con người cũ thiên về những dục vọng xác thịt để "mang lấy Đức Giêsu Kitô".



HOC HỎI LINH ĐẠO

Bài 11

Tìm Hiểu Tông Chiếu ***Dung Nhan Lòng Xót Thương***

Lm Giuse Ta Huy Hoàng

Dẫn vào

Với bầu khí sốt sắng của Tháng Mân Côi trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, nếu có dịp may được đọc lại các tước hiệu của Đức Mẹ trong Kinh Cầu Đức Bà (*Litaniae Lauretanae*), thì chúng ta sẽ có cơ hội thật tốt để suy gẫm thêm về một tước hiệu nữa đã được dâng kính Đức Mẹ:¹ “Mẹ của Lòng Thương Xót” (*Mother of Mercy, Mère de la Miséricorde*).²

Thật vậy, trong Kinh Cầu Đức Bà, Đức Ma-ri-a đã được xưng tụng cách đặc biệt bằng rất nhiều tước hiệu.³ Chẳng vậy mà từ lời kinh ấy, có khá nhiều văn nhạc sĩ bậc thầy, thần đồng và thiên tài âm nhạc Wolfgang Amadeus Mozart (1756 - 1791) chẳng hạn, đã từng viết ra các nhạc phẩm danh tiếng để ca tụng Chúa, để cùng Mẹ của Lòng Thương Xót ca tụng Chúa (*per Mariam ad Jesum*).⁴

Theo bối cảnh thần học đương đại, tước hiệu “Mẹ của Lòng Thương Xót” trong cuộc sống của chúng ta có thể được coi là một sự “hiện tại hóa” (*actualization*) với ý nghĩa rất cụ thể, thật đầy đủ và vô cùng súc tích. Theo đó, những hoạt động mục vụ về đề tài

¹ Kinh Cầu Đức Bà – Kinh Cầu Maria Loreto (Ý Đại Lợi) – được Đức Giáo hoàng Xít-tô V phê duyệt vào năm 1587. Loreto là địa danh xuất xứ của lời kinh (năm 1558).

² X. *MV*, số 24.

³ Kinh Cầu Đức Bà nêu lên rất nhiều tước hiệu – cả tước hiệu chính thức lẫn không chính thức – của Đức bà Ma-ri-a (có một số tước hiệu mang ý nghĩa “chưa chuẩn lắm” lắm về phương diện thần học).

⁴ <https://vi.wikipedia.org/wiki/Kinh...>

này có thể góp phần tích cực vào việc cùng Mẹ ca ngợi lòng Chúa xót thương.

Một số tước hiệu của Mẹ Ma-ri-a

Trong Kinh Cầu Đức Bà, Đức Ma-ri-a “Mẹ của Lòng Thương Xót” đã được xưng tụng cách đặc biệt qua ít là bốn mươi chín tước hiệu sau đây:

(1) Rất thánh Đức Bà Maria, (2) Rất thánh Đức Mẹ Chúa Trời, (3) Rất thánh Nữ Đồng Trinh Trên Hết Các Kẻ Đồng Trinh, (4) Đức mẹ Chúa Ki-tô, (5) Đức mẹ Thông Ôn Thiên Chúa, (6) Đức mẹ Cực Thanh Cực Tịnh, (7) Đức mẹ Cực Tinh Cực Sạch, (8) Đức mẹ Tuyên Vẹn Mọi Đàng, (9) Đức mẹ Chẳng Vương Bợn Nhơ, (10) Đức mẹ Rất Đáng Yêu Mến.

(11) Đức mẹ Cực Mầu Cực Nhiệm, (12) Đức mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành, (13) Đức mẹ Sinh Chúa Tạo Thiên Lập Địa, (14) Đức mẹ Sinh Chúa Cứu Thế, (15) Đức nữ Cực Khôn, Cực Ngoan, (16) Đức nữ Rất Đáng Kính Chuộng, (17) Đức nữ Rất Đáng Ngợi Khen, (18) Đức nữ Có Tài, Có Phép, (19) Đức nữ Có Lòng Khoan Nhân, (20) Đức nữ Trung Tín Thật Thà.

(21) Đức bà Là Gương Nhân Đức, (22) Đức bà Là Tòa Đấng Khôn Ngoan, (23) Đức bà Làm Cho Chúng Con Vui Mừng, (24) Đức bà Là Đấng Trọng Thiêng, (25) Đức bà Là Đấng Đáng Tôn Trọng, (26) Đức bà Là Đấng Sốt Mẩn Lạ Lùng, (27) Đức bà Như Hoa Hường Mầu Nhiệm, (28) Đức Bà Như Lầu Đài Đa-vít, (29) Đức bà Như Tháp Ngà Báu, (30) Đức bà Như Đèn Vàng.

(31) Đức bà Như Hòm Bia Thiên Chúa, (32) Đức bà Là Cửa Thiên Đàng, (33) Đức bà Như Sao Mai Sáng, (34) Đức bà Cứu Kẻ Liệt Kẻ Khốn, (35) Đức bà Bấu Chữa Kẻ Có Tội, (36) Đức bà Yên Ủi Kẻ Âu Lo, (37) Đức bà Phù Hộ Các Giáo Hữu, (38) Nữ vương Các Thánh Thiên Thần, (39) Nữ vương Các Thánh Tổ Tông, (40) Nữ vương các Thánh Tiên Tri.

(41) Nữ vương Các Thánh Tông Đồ, (42) Nữ vương các Thánh Tử Vì Đạo, (43) Nữ vương Các Thánh Hiền Tu, (44) Nữ vương Các Thánh Đồng Trinh, (45) Nữ vương Các Thánh Nam Cùng Các Thánh Nữ, (46) Nữ vương Chẳng Hề Mặc Tội Tổ Tông, (47) Nữ vương Hồn

Xác Lên Trời, (48) Nữ vương Truyền Phép Rất Thánh Mân Côi, (49) Nữ vương Ban Sự Bình An.

Tuy nhiều là vậy mà vẫn còn có thể thêm. Trong *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương*, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã xưng lên một tên gọi “rất tượng hình và rất sống động” về Đức Ma-ri-a: “Mẹ của Lòng Thương Xót”.⁵ Thật ra không thêm gì cho Mẹ. Chỉ là cách diễn tả thêm. Nhưng rất có ý nghĩa.

Trong *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương*

Đức Ma-ri-a, “Mẹ của Lòng Thương Xót” là Hòm Bia Giao Ước giữa Thiên Chúa và nhân loại, Mẹ minh chứng lòng thương xót không có giới hạn của Chúa Ki-tô, Ngôi Hai Thiên Chúa Làm Người, Người Con Duy Nhất của Thiên Chúa Cha, Đấng Giàu Lòng Xót Thương. Và Mẹ, Rất thánh Đức Bà Ma-ri-a, Rất thánh Đức Mẹ Chúa Trời, Mẹ Rất Thánh của Chúa Ki-tô... được xưng tụng cách “tượng hình” và “sống động” là Mẹ của Người Con ấy, “Mẹ của Lòng Thương Xót”.

Nghĩa là, “Mẹ của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của lòng thương xót Chúa vì Mẹ đã tham gia mật thiết trong mầu nhiệm tình yêu của Ngài”.⁶ Chẳng vậy mà, cả chúng ta nữa, một khi cảm nghiệm được “phần nào” chiều sâu của lòng Chúa xót thương nhân loại,⁷ thì ai nấy có thể cũng sẽ như Mẹ để tham dự vào mầu nhiệm của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh, cũng sẽ như Đức Giáo hoàng mà...

... hướng đến Mẹ của Lòng Thương Xót. Cầu xin sự dịu ngọt trên thánh nhan Mẹ dõi theo chúng ta trong Năm thánh Lòng Thương Xót này, để tất cả chúng ta có thể tái khám phá niềm vui về sự dịu dàng của Thiên Chúa.⁸

⁵ X. *MV*, số 24.

⁶ *MV*, số 24.

⁷ *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương* mời gọi “hãy để cho Thiên Chúa làm chúng ta ngạc nhiên, Chúa là Đấng không bao giờ mệt mỏi trong việc mở rộng cánh cửa tâm hồn của Ngài cho nhân loại” (*MV*, số 22).

⁸ *MV*, số 24.

Tước hiệu “Mẹ của Lòng Thương Xót” minh định một khẳng quyết sâu sắc. Đó là lời mời gọi các tín hữu bước sâu hơn vào mầu nhiệm cao cả của Lòng Chúa xót thương. Đó cũng chính là sự cần thiết được chiêm ngưỡng dung nhan của Chúa Ki-tô, biểu hiện tuyệt hảo nhất về lòng thương xót của Thiên Chúa Cha. Đấng Ki-tô ấy là Con của Mẹ, Đấng Ki-tô ấy có lòng thương xót không giới hạn. Và Mẹ, là Mẹ của Đấng Ki-tô có lòng xót thương ấy, chính là “Mẹ của Lòng Xót Thương”.

Vì thế, nếu thỉnh thoảng ta lại được nghe những cụm từ xưa cũ như “Lạy Bà Ma...”, “muôn học từ bi...”, “cơn lâm lụy...” trong văn từ của một bài nào đó – tuy có thể hơi khó hiểu đối với một số người trẻ, nhưng rất thi vị – thì thực tế, ý nghĩa của những cụm từ này có lẽ cũng đã được rất nhiều người đón nhận, thậm chí khen ngợi.... Tuy nhiên, nếu sơ ý, những cụm từ kiểu “Giê-su quả có phước con lòng Mẹ...” sẽ phải bị coi là khó hiểu hoặc không chính xác.⁹ Bởi lẽ, Đức Giê-su là Ngôi Hai Thiên Chúa làm người, là nguồn mạch mọi ân sủng, chính Người là Đấng trao ban ân sủng cho người khác.

Trong Kinh Kính Mừng “*Ave Maria, gratia plena, Dominus tecum...*” (Kính mừng Ma-ri-a đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà...) mà chúng ta vẫn quen xưng tụng thì Mẹ là đấng “đầy ơn phúc” đầy thôi; và Đức Giê-su Con lòng bà thì... “gồm phúc lạ” chứ không phải là “Giê-su quả có phước...”. Nói khác đi, Mẹ là đấng “đầy ân phúc”, “đầy ơn phước” vì Đức Giê-su Con lòng Mẹ thì... “là nguồn mọi phúc lạ”, “gồm mọi phước lạ”.

Hay khi sánh ví Mẹ là đấng “đầy ân phúc”, “Mẹ của Lòng Thương Xót” với “cây trắc bá trên đồi Si-on”, với “cây thiên tuế xứ Ca-des”, với “vườn hồng Giê-ri-cô”, với “cây hương nam Li-ba-nô”... thì đó là cách nói nổi tiếng của Cựu ước và vì thế, rất thánh thiêng. Còn khi so sánh Mẹ Ma-ri-a, vốn là “Mẹ của Đấng Chịu Đón Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của lòng thương xót Chúa vì Mẹ đã tham gia mật thiết trong mầu nhiệm tình yêu của Ngài”¹⁰ là

⁹ Xem lại ca từ của một số bài thơ, bài hát.

¹⁰ *MV*, số 24.

“Mẹ của Lòng Thương Xót” thì cũng vậy, mà thật ra phải nói là hơn vậy, là cực kỳ thiêng thánh.

Tạm kết

Với *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương*, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã dâng lời khẩn cầu lên Mẹ Maria, đã xưng tụng Mẹ là “Mẹ của Lòng Thương Xót”.¹¹ Vậy chúng ta hãy cầu xin Chúa vì lời chuyển cầu của Mẹ, vì gương sống của Đức Giáo hoàng, ghé mắt nhìn đến đoàn con cái Mẹ trên khắp hoàn cầu. Dưới chân thánh giá, Mẹ đã nghe và chứng kiến “lời nói và hành động” Chúa Giê-su thực hiện để tha thứ cho nhân loại lỗi lầm. Lòng thương xót đạt đến tuyệt đỉnh! Vậy lời kính Mẹ sau đây hãy là lời cầu của chúng ta:

Kính chào Đức Nữ Vương, Bà là Mẹ xót thương, ngọt ngào cho cuộc sống. Kính chào Lễ Cây Trông, này con cháu E-và, thân phận người lưu lạc...¹²

Lạy Mẹ là “Mẹ của Lòng Thương Xót”, xin cầu cho chúng con khi hoàn tất cuộc đời dương thế, được về chiêm ngưỡng muôn đời khuôn mặt của lòng xót thương, là Chúa Giê-su Con của Mẹ.¹³

12-10-2016

GTHH

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ THÁNG MƯỜI MỘT

Ý chung: Cầu cho số đông người di cư và tị nạn, được các quốc gia đón tiếp và trợ giúp, trong nỗ lực thể hiện tình liên đới với họ.

Ý truyền giáo: Cầu cho tại các giáo xứ, các linh mục và giáo dân cộng tác nhiệt thành với nhau để phục vụ cộng đoàn.

¹¹ X. *MV*, số 24.

¹² CGKPV, *Ca vãn kính Đức Mẹ* (Sau Giờ Kinh Tối).

¹³ *MV*, số 24.



BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Việc gì mà sợ

VŨ ĐÌNH ĐƯỜNG

Vì cảm phục sự tận tụy hy sinh của các Nữ tu Dòng Phan Sinh Thừa Sai Đức Mẹ (FMM) dành cho các bệnh nhân phong cùi, nên Bác sĩ Trần Hữu Ngoạn, nguyên Giám đốc Bệnh viện Phong Qui Hòa – Bình Định (người đầu tiên và duy nhất trên thế giới đã tự tiêm vi khuẩn bệnh phong vào người mình để chứng minh cho mọi người biết rằng, nếu hiểu bệnh, bệnh sẽ không lây và có thể chữa khỏi), đã gia nhập Kitô Giáo.



Bác sĩ Trần Hữu Ngoạn trò chuyện với Bà Mai Đình (người yêu của Thi sĩ Hàn Mặc Tử) tại Khu điều trị phong Qui Hoà (năm 1993)

Nhân ngày Khánh Nhật Truyền Giáo, chúng ta suy gẫm và tìm hiểu đôi nét về cuộc đời của vị Bác sĩ dám hy sinh cuộc đời mình gắn bó với người phong cùi. Kể đến ta còn phải cảm phục và biết ơn sự tận tụy, hết lòng hỗ trợ nơi người bạn đời của ông.

I. MỘT CON NGƯỜI LUÔN CẢM THÔNG VỚI NHỮNG KẺ KHỔN KHỔ:

Bác sĩ Ngoạn người làng Nghĩa Đô, huyện Từ Liêm, sinh ngày 10/9/1934 trong một gia đình tiểu thương ở ngoại thành Hà Nội, và trong cuộc sống đời thường, năm lên 13 tuổi, khi chạy tản cư về vùng nông thôn, ông chứng kiến một người mẹ bị chính con mình xua đuổi vì mắc bệnh phong cùi, sau đó còn xô bà xuống sông Hồng cho chết đi... Sự kỳ thị quái ác này đã ám ảnh khiến cho cậu bé muốn làm một việc gì đó giúp đỡ cho người mắc căn bệnh hiểm nghèo trên.

Năm 1955, khi học hết cấp phổ thông, anh Ngoạn đã nộp đơn xin thi vào Đại học Y Hà Nội, chọn khoa Da liễu, chuyên ngành bệnh phong, mặc cho bạn bè, cha mẹ vợ tương lai và cả người yêu ngăn cản, nài nỉ nhưng anh vẫn giữ vững lập trường theo đuổi việc học.

Tháng 2 năm 1962, anh ra trường với tấm bằng tốt nghiệp trong tay, và mới lập gia đình chưa đầy một tháng với cô Trần thị Yến, một giáo viên ở Hà Thành mới 18 xuân xanh, nhưng anh chỉ ở nhà vồn vồn 10 ngày, sau đó đi nhận nhiệm sở. Ai cũng đều sững sốt khi biết bác sĩ trẻ 27 tuổi Trần Hữu Ngoạn xung phong vào khu điều trị phong Quỳnh Lập – Nghệ An, thời đó tới làm nơi đây người đời hãi hùng và kinh khiếp lắm. Để cho người vợ trẻ không bị rịn ngăn cản, chờ cho chị đi dạy học, anh viết lại mấy chữ báo tin, rồi vội vàng khoác ba lô lên đường.

Quỳnh Lập là trại phong lớn nhất Miền Bắc với trên 2.600 bệnh nhân, họ phải sống chui rúc trong những mái nhà tranh nghèo nàn, lụp xụp. Người bị bệnh phong ngoài sự nhức nhối thể xác do bệnh tật gây nên, còn phải chịu một sự đau đớn về tinh thần vì bị bà con kỳ thị xa lánh, ngay cả ngành y tế cũng có những quy định để phòng như bác sĩ, y tá phải thay đổi y phục trước khi vào khám bệnh, phát thuốc. Nhà làm việc xây cất riêng biệt, cách khu bệnh nhân cả mấy cây số vì sợ lây nhiễm. Để khắc phục tâm lý sai lầm đó, từ khi mới về làm bác sĩ điều trị, anh Ngoạn đã tự động "ba cùng", với cán bộ và bệnh nhân "cùng ở, cùng ăn, cùng làm" hòa đồng trong cuộc sống. Một năm anh chỉ về thăm gia đình đôi lần, Mùa hè nghỉ dạy, vợ phải bế con lên trại phong để gia đình sum



họp vài tuần, trong lúc chiến tranh ngày một lan rộng ác liệt ở Miền Bắc.

Năm 1968, chi bộ khu điều trị Quỳnh Lập kết nạp Bác sĩ Ngoạn vào Đảng Cộng Sản. Trong thời gian sau đó, khu vực trại phong bị không quân Mỹ bắn phá tan hoang. Đến tháng 5/1974, khi bước vào tuổi 40, bác sĩ Ngoạn nhận trách nhiệm giám đốc Quỳnh Lập, lúc đó vừa trải qua một cuộc tàn phá của bom đạn chiến tranh, gần 200 bệnh nhân chết, chỉ sót vài người chui rúc trong các túp lều tranh lụp xụp, còn lại đa số tìm vào tá túc nơi hang núi vách đá sống như người rừng. Tất cả phải làm lại, vừa xây dựng nhà cửa, ông (Bs Ngoạn) còn phải đi đến từng hang núi tìm kiếm, thuyết phục, mang bệnh nhân qui tụ về để chữa trị, đồng thời ông cũng mạnh dạn ra quyết định đưa toàn bộ các cơ sở làm việc từ ngoài đèo cách xa hơn 6 cây số vào khu bệnh nhân, và tuyển dụng một số bệnh nhân đã khỏi, làm công nhân viên cho bệnh viện. Chính vì những công việc trên mà nhiều kẻ nói ông là người "điên", bác sĩ "khùng" rồi còn dọa giết và viết khẩu hiệu chống đối ông trên vách núi.

Mặc cho những lời thị phi chỉ trích, với tấm lòng nhân hậu, bác sĩ Ngoạn luôn gắn bó với Quỳnh Lập, không lúc nào muốn rời xa trong suốt 24 năm, ông còn quan tâm huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn cho hàng ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành, nâng cao chất lượng chăm sóc chữa trị cho bệnh nhân. Với những thay đổi ấy, trại Quỳnh Lập mặc nhiên trở thành đơn vị tiên phong xóa bỏ tình trạng trại phong hủi biệt lập và quan niệm bi quan tuyệt vọng của bệnh nhân. Từ nơi đây đã xây dựng được một hình ảnh tích cực về công tác điều trị bệnh phong, đó là nhờ sự lãnh đạo và đóng góp công sức của Bác sĩ Giám đốc, nhưng không bao giờ ông nhận phần công lao về mình, nên mọi giấy khen, bằng khen, bổng lộc, ông đều khước từ, kể cả danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" hoặc "Anh hùng Lao động" mà nhiều người mơ ước, ông luôn an phận chỉ nhận đồng lương ít ỏi, không nghĩ đến điều gì tư lợi cho mình, trong khi người vợ với tiền lương cô giáo phải tần tảo nuôi 3 người con ăn học là cả một vấn đề vất vả khó khăn.

(Còn tiếp 1 kỳ)



TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 11/2016

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH – Nhà Thờ Hành hương lãnh Ôn Toàn Xá: (289, Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, TP.HCM) Lúc 15h các ngày Thứ sáu hằng tuần:

- Ngày 04/11; Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**, GX Tân Thông, hạt Củ Chi, Gp Phú Cường.
- Ngày 11/11; Chủ Tế: **LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh Hưởng CĐ.LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 18/11; Chủ Tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng**, OP. Giáo xứ Mân Côi, hạt Gò Vấp.
- Ngày 25/11; Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Hồng Phúc**, GX Gò Mây, hạt Tân Sơn Nhì.

CÁC GIÁO HẠT

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hợp An (41/1, Phạm Văn Chiêu, P.13, Q.Gò vấp) lúc 15h00, ngày 3/11, Thứ năm ĐT). Chủ tế: **LM Gioan.B Nguyễn Ngọc Tân**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Xóm Mới.
- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp (38, Kỳ Đồng, P.8, Q.3) lúc 15h00, ngày 04/11. Chủ tế: **LM Tôma Aquinô Phạm Phú Lộc**, CSsR.
- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà thờ Bùi Môn (4/2, ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, lúc 15h00, ngày 05 /11, Thứ bảy ĐT). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú) lúc 15g00, ngày 1/11, Thứ ba ĐT).

Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt tân Sơn Nhì.

- **HẠT GIA ĐỊNH: Nhà thờ Chính Lộ** (45/4N Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh) lúc 17g30, ngày 4/11. Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Hành**, Chánh xứ Gx Chính Lộ.

Trước Thánh Lễ có giờ Cầu nguyện Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 9/2016

DANH SÁCH BẰNG ÂN NHÂN (GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)

HẠT XÓM MỚI:

1. Martha.M Trịnh Thị Mát, Giáo xứ Hà Nội.

HẠT TÂN ĐỊNH:

1. Lh Anna.Maria Nguyễn Thị Khám, Giáo xứ Thánh Gia.

ÂN NHÂN GIÚP CỠ ĐỘNG VIỆC TÔN KÍNH LCTX

1. Đa Minh Lương Vĩnh Cửu, GX Nghĩa Hòa hạt Chí Hòa: 01 Tượng Chúa Thương Xót (1,6m).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO CÔNG VIỆC BÁC ÁI

1. CĐ.LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
2. CĐ.LCTX Giáo xứ Bình An: 2.000.000đ.
3. Anh, chị Hoàng Phượng, Gx Bến Cát hạt Gò Vấp: 10.000.000đ.
4. CĐ.LCTX hạt Thủ Đức: 500.000đ.

Ban chấp hành CĐ LCTX Tgp Sài Gòn chân thành tri ân quý Ân Nhân. Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của quý Ân Nhân.

ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG NHÂN SỰ BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

Được sự chấp thuận của Cha tổng linh hướng Ernest, CĐ LCTX TGP Sài Gòn có sự điều chỉnh và bổ sung nhân sự trong BCH như sau:

BAN THƯỜNG VỤ:

1. Gioan B.M. Nguyễn Thế Vịnh, Trưởng Ban Chấp Hành

2. Maria Đỗ Hồng Tho, Phó Trưởng BCH
3. Phêrô Phaolô Nguyễn Văn Quý, Phó Trưởng BCH
4. ĐaMinh Nguyễn Trần Quảng, Phó Trưởng BCH
5. Maria Phạm Thị Thúy Lan, Thư ký 1
6. Marta Nguyễn Thị Kim Chung, Thủ quỹ

BAN CHUYÊN MÔN:

1. Giuse Trần Văn Thành, UV Phục vụ
2. Maria Trần Thị Thanh Lan, UV Phát triển kiêm thư ký 2
3. Giuse M. Bùi Tuấn Minh, UV Phát triển
4. Maria Lý Ngọc Anh, UV Tuyên Huấn
5. Giuse Phạm Đình Vinh, UV Truyền thông
6. Alphongso Nguyễn Nhật Bình, UV Truyền thông
7. Giuse Nguyễn Việt Trung, UV Bác ái
8. Maria Quan Thị Bích, UV Phục vụ
9. Maria Vũ Thị Thu Lan, UV Phục vụ

THÀNH VIÊN BỔ SUNG:

10. Antôn Lê Tấn, UV Truyền thông
11. Phêrô Nguyễn Hoàng Minh, UV Truyền thông

**ĐẠI DIỆN BCH CĐ LCTX THĂM VÀ DÂNG TƯỢNG CTX
TẠI GP BÀ RỊA**

Ngày 1/10/2016, đại diện BCH CĐ LCTX Tgp Sài Gòn cùng với Ân nhân đã có chuyến đi thăm và dâng tượng Chúa Thương Xót tại 2 giáo xứ Phước Bình và Quảng Nghệ thuộc giáo phận Bà Rịa.

Tại Gx Phước Bình, đoàn đã dâng tặng 1 Tượng Chúa TX (Cao 2,2 m) và dùng cơm trưa thân mật với cha chánh xứ Giuse Vũ Minh Đạo và HĐMV Gx. Sau đó, Đoàn đã thực hiện giờ Tôn Kính LCTX, cầu nguyện cho CĐ LCTX Tgp SG và GP Bà Rịa tại Linh địa Đức Mẹ Bãi Dâu.

Trước đó, Đoàn cũng đến chào thăm cha Phanxicô Xaviê Nguyễn Thành Lâm, Chánh xứ Gx Quảng Nghệ, hạt Bình Giã, và dâng tặng Giáo Xứ 2 Tượng Chúa TX (Cao 1,2m).



TÂN BCH CĐ LCTX GX BÌNH LỢI, HẠT GIA ĐỊNH, RA MẮT CỘNG ĐOÀN DÂN CHÚA

Lúc 17g30 thứ Bảy 8/10/2016, tại nhà thờ Bình Lợi đã diễn ra Thánh lễ Kính LCTX. Đây là Thánh lễ luân phiên được tổ chức hàng tháng của hạt Gia Định. Thánh lễ do Cha chính xứ Bình Lợi, Augustino Maria Phan Anh Tuấn, CMC chủ tế. Cha linh hướng CĐ LCTX hạt Gia Định, Giuse Nguyễn An Ninh giảng lễ.

Trong thánh lễ có nghi thức Tuyên hứa của tân BCH cộng đoàn LCTX Gx Bình Lợi.

Danh sách tân BCH cộng đoàn LCTX Gx Bình Lợi:

Trưởng: Bà Lucia Phan Thị Ny

Phó: Bà Maria Nguyễn Thị Lành

Thư ký: Bà Maria Đoàn Kiều Mỹ Chi

Thủ quỹ: Bà Maria Nguyễn Ngọc Lan

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

TÂN BAN CHẤP HÀNH

CĐ LCTX GX BÌNH LỢI, HẠT GIA ĐỊNH

Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ giáo hội.

ĐÍNH CHÍNH

Số báo T10.2016, tiêu đề bài viết của tác giả Long Vân "*Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi ngày*" (trang 45), có sai sót trong khi in. Xin sửa lại: "*Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người*". BBT thành thật cáo lỗi.

HỎI ĐÁP THƯ CHUNG NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

Fx ĐỖ CÔNG MINH

(Gx Lộc Hưng – Hạt Chí Hòa)



*LTS: Để tiện việc tìm hiểu, trao đổi, học hỏi của cá nhân, tổ chức, đoàn thể Tông đồ, Thư Chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam được biên soạn dưới dạng HỎI- ĐÁP như đã từng thực hiện sau mỗi kỳ Đại Hội của HDGMVN, **nhưng vẫn tôn trọng nguyên bản.***

Câu 1: Hội đồng Giám Mục Việt Nam họp đại hội lần thứ XIII khi nào?

Đáp: Hội Đồng Giám Mục Việt Nam họp Đại Hội tại Trung tâm mục vụ Tổng giáo phận Sài Gòn-TP HCM, từ ngày 3 đến 7 tháng 10 năm 2016.

Câu 2: Hội Đồng GMVN khi nhìn lại Năm Thánh Lòng Thương Xót, các Ngài có nhận định như ra sao?

Đáp: Qua những bản tường trình của các giáo phận và các uỷ ban trực thuộc Hội Đồng Giám Mục, chúng tôi vui mừng trước

những thành quả mà Năm Thánh Lòng Thương Xót mang lại cho rất nhiều người cũng như các cộng đoàn qua việc học hỏi giáo lý, cử hành phụng vụ, những cuộc hành hương, các việc đạo đức và những việc lành thực thi lòng thương xót. Lòng thương xót là chủ đề được nêu cao trong Năm Thánh 2016, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta chỉ sống lòng thương xót trong Năm Thánh mà thôi. Ước mong anh chị em tiếp tục sống tinh thần đó trong suốt cuộc đời, để xứng đáng là con cái của Cha trên trời, Đấng giàu lòng thương xót.

Câu 3: Trong tâm tình của Năm Thánh Lòng Thương xót, các Đức Giám Mục chia sẻ điều gì với Cộng đồng dân Chúa và người dân Việt Nam?

Đáp: Với tâm tình đó, chúng tôi ước mong được chia sẻ “vui mừng và hi vọng, ưu sầu và lo lắng” của anh chị em nói riêng và người dân Việt Nam nói chung trong xã hội ngày nay. Nhìn vào tình hình đất nước hiện nay, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, chúng ta không thể không có những băn khoăn, lo lắng. Làm sao không âu lo trước tình hình đạo đức xuống cấp nghiêm trọng, tội ác gia tăng không những về số lượng mà cả về mức độ dã man, phá thai và nghiện ngập tràn lan, nhất là nơi giới trẻ! Làm sao vui được trước sự hoành hành của tệ nạn tham nhũng, vốn từ lâu đã được coi là quốc nạn nhưng đến nay vẫn không hề suy giảm! Làm sao không lo lắng trước tình trạng ngập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long, hạn hán tại các tỉnh Tây nguyên, thảm họa môi trường biển tại miền Trung! Đó là chưa kể đến mối đe dọa hằng ngày từ các thực phẩm bẩn và độc hại, có thể ngay trong các quầy hàng và trên bàn ăn của mỗi gia đình!

Câu 4: Có những nguyên nhân khách quan nào dẫn đến những tình trạng nói trên?

Đáp: Có những nguyên nhân khách quan và ở tầm vĩ mô đã dẫn đến tình trạng đáng buồn trên, chẳng hạn nền giáo dục quá chú trọng đến bằng cấp, nặng hình thức mà không quan tâm đủ đến giáo dục nhân cách và tâm hồn; chính sách kinh tế quá đề cao lợi nhuận và hiệu năng sản xuất mà không lưu ý đến môi trường sống của người dân; tình trạng thiếu minh bạch và yếu năng lực trong việc quản lý kinh tế và điều hành xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho tham nhũng và nhiều tệ nạn khác; khuynh hướng sử dụng bạo



lực dưới nhiều hình thức để giải quyết vấn đề hơn là lắng nghe và đối thoại...

Câu 5: Đối với nhân dân các tỉnh miền Trung đang chịu những hậu quả vì môi trường biển bị ô nhiễm, các Ngài chia sẻ tâm tình ra sao?

Đáp: Cách riêng trong những ngày này, chúng tôi nghĩ đến những đau khổ mà đồng bào bốn tỉnh miền Trung đang phải gánh chịu vì thảm họa môi trường biển. Ước mong nhà cầm quyền lắng nghe những nguyện vọng chính đáng của người dân cũng như những góp ý chân thành của các nhân sĩ, trí thức, để thực sự xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh mà mọi người mong ước.

Câu 6: Ngoài ra còn có những nguyên nhân chủ quan và trách nhiệm của chúng ta đối với môi trường nữa chứ?

Đáp: Bên cạnh đó, không thể không nói đến những nguyên nhân chủ quan và phần trách nhiệm của mỗi người trong chúng ta. Mỗi hành động của chúng ta, dù nhỏ bé, đều góp phần tích cực hoặc tiêu cực, lành mạnh hoá hoặc huỷ hoại môi trường sống. Khi nói đến tình trạng biến đổi khí hậu qua việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên cách thiếu trách nhiệm, các giám mục Á Châu nhắc nhở người Công giáo những việc rất nhỏ như tiết kiệm nước, dùng loại đèn ít tiêu hao năng lượng, tắt điện khi không sử dụng, không đốt hoặc xả rác, không xử lý chất thải bừa bãi, không sử dụng hoá chất độc hại trong canh tác và sản xuất...

Câu 7: Mỗi người chúng ta, ngoài việc thực hành những điều được Các Đức Giám Mục Á Châu nhắc nhở, chúng ta còn có thể làm gì?

Đáp: Tương tự như thế, chúng ta hãy góp phần vào việc lành mạnh hoá xã hội bằng những chọn lựa và hành động nhỏ bé trong công việc và trách nhiệm hằng ngày của mình, cá nhân cũng như gia đình.

Câu 8: Hội Đồng Giám Mục Việt Nam mời gọi chúng ta sống thế nào trong bối cảnh xã hội hôm nay?

Đáp: Với ơn Chúa, anh chị em hãy can đảm sống theo lương tâm ngay thẳng giữa những cám dỗ, trở thành khí cụ bình an của Chúa trong mọi hoàn cảnh, thành muối ướp cho nền văn minh tình



thương và văn hoá sự sống thay cho lối sống mang nặng hận thù và chết chóc.

Câu 9: Xin cho biết về định hướng mục vụ cho các năm tới của Giáo hội Công Giáo Việt Nam?

Đáp: Về định hướng mục vụ cho những năm sắp tới, ngày 8 tháng 4 năm 2016, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã ban hành Tông huấn *Niềm Vui của Tình Yêu*, là kết quả của Thượng Hội Đồng Giám Mục về *Ơn gọi và sứ mạng của gia đình trong thế giới ngày nay*. Tại Châu Á, Liên Hội Đồng Giám Mục Á Châu cũng sẽ tiến hành Đại hội toàn thể, được tổ chức tại Colombo, Sri Lanka, vào cuối năm 2016, với chủ đề *Niềm vui của Tin Mừng và Gia Đình trong ánh sáng của Thượng Hội Đồng Giám Mục*. Hòa với nhịp sống của Hội Thánh toàn cầu cũng như Hội Thánh Á Châu, chúng tôi đề nghị chủ đề Mục vụ gia đình cho ba năm (2016-2019) với những điểm nhấn cho từng năm.

Câu 10: Cụ thể trong từng năm, từ năm 2016 đến 2019 chủ đề từng năm ra sao?

Đáp: - Năm 2016-2017: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân;

- Năm 2017-2018: Đồng hành với các gia đình trẻ;

- Năm 2018-2019: Đồng hành với những gia đình gặp khó khăn.

Câu 11: Cách riêng năm nay (2016-2017) với chủ đề: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân sẽ có những triển khai thế nào?

Đáp: Trong thư này, chúng tôi muốn trình bày chi tiết hơn về chủ đề năm 2016-2017: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân. Đức Giáo hoàng Phanxicô nhấn mạnh đặc biệt đến lãnh vực này. Kết hôn là một quyết định rất quan trọng, vì thế cần được chuẩn bị chu đáo hết sức có thể. Trong thực tế ngày nay, một số người trẻ chỉ quan tâm đến việc tổ chức lễ cưới thật lớn, mà không hiểu biết đầy đủ về trách nhiệm trong đời sống hôn nhân. Một số khác, vì vất vả với cuộc mưu sinh, ít có thời giờ để chuẩn bị kỹ lưỡng cho đời sống hôn nhân họ sắp bước vào.

(Còn tiếp 1 kỳ)



DIỄN ĐÀN

TRI ÂN và MỪNG KÍNH CÁC THÁNH TỔ TIÊN

Lm. Anton Nguyễn Văn Đô

Hàng năm cứ đến ngày này, những người con dân Việt từ khắp muôn phương cùng với Giáo hội hoàn vũ hướng tâm hồn lên một cách đặc biệt để mừng kính Các Thánh Tử Đạo tại Việt Nam. Trong hân hoan vui sướng và hãnh diện, chúng ta tôn vinh, tri ân các ngài đồng thời hô vang: "*Vạn vạn tuế các Thánh Tử Đạo Việt Nam, vạn vạn tuế các Thánh Tử Đạo anh hùng*".



Hôm nay chúng ta cùng nhau hướng tâm hồn lên một cách đặc biệt để mừng kính các ngài. Nói là đặc biệt về các ngài, nên chúng ta tạm đặt ra mấy câu hỏi cho là cơ bản, để nhờ đó chúng ta lần lượt đưa ra những gì đã hiểu biết về các ngài, mặc dù đây chỉ là những điều nhiều người đã biết.

Trước hết chúng ta cần xác nhận:

Hỏi: Các ngài là ai vậy?

Thưa: Các ngài là Các Thánh Tử Đạo tại Việt Nam, chết vì Đạo tại Việt Nam. Ở đây, từ ngữ Đạo được hiểu theo nghĩa chặt: Đạo Công Giáo Lamã, mà ai cũng biết rõ. Ngày nay thì Đạo Công Giáo Lamã hiện diện khắp nơi.

Hỏi: Các ngài là bao nhiêu?

Con số các ngài chính thức là 117 vị thánh và 1 á thánh. Đó là những vị đã được Tòa Thánh tuyên phong rõ ràng ngày 19.6.1988. Thế nhưng, đối với chúng ta hiểu, còn có biết bao nhiêu vị cũng đã "tử vì Đạo" tại Việt Nam mà chưa được tuyên phong. Dù vậy, các vị cũng phải được Giáo hội Việt Nam mừng kính. Thời gian bắt đầu vào năm 1580 và chỉ kết thúc hoàn toàn vào năm 1888, có khoảng 400.000 người bị lưu đày và phát lưu. 130.000 người đã chết vì đạo.

Hỏi: Các ngài thuộc những thành phần nào?

Các ngài đã là các Kitô hữu thuộc đủ mọi thành phần, cấp bậc trong Giáo hội Công Giáo. Có 8 vị Giám mục, 50 linh mục, 59 giáo dân (gồm 1 chủng sinh, 16 giáo lý viên, 10 vị dòng Ba Đa Minh và 1 phụ nữ)... thuộc đủ mọi tuổi tác, hoàn cảnh sống: công chức, thương gia, công nhân, quân nhân, y sĩ, ngư phủ, trùm họ v.v. Trong số đó, bao gồm cả một số nhà truyền giáo (ngoại quốc) như Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ý... đã đến Việt Nam truyền Đạo và chết vì Đạo. Nói chung, cũng nhờ các vị truyền giáo này mà nhiều người Việt Nam biết Đạo, theo Đạo, sống Đạo và chết vì Đạo nữa, lại được nhập đoàn Các Thánh Tử Đạo tại Việt Nam mà chúng ta đang kính nhớ.

Nói tóm lại, đây là những chứng nhân của Thiên Chúa, đã anh dũng hy sinh cả mạng sống tại Việt Nam để thi hành sứ vụ Thiên Chúa trao.

Nói mạnh hơn: các ngài là những tổ tiên anh dũng của chúng ta. Dĩ nhiên phải quả quyết: chính nhờ các ngài mà có chúng ta và ngày nay chúng ta luôn rất hãnh diện tuyên nhận các ngài là tổ tiên trước mặt cả thế giới.

Hôm nay, Giáo hội Việt Nam hân hoan và hãnh diện mừng kính các ngài như hương về tổ tiên yêu quý. Đọc lại tiểu sử các ngài, ta





Thánh Hồ Đình Hy

không khỏi cảm phục đức tin kiên cường của các ngài. Vì trung thành với Chúa, các ngài đã cam chịu thiệt thòi trong đời sống, mất hết chức quyền danh vọng, nhất là phải chịu muôn ngàn khổ hình, chịu mất mạng sống vì Đức tin.

Có những vị như thánh Hồ đình Hy, làm quan lớn trong triều đình. Quan án Phạm trọng Khảm, là những vị có chức có quyền trong xã hội đã thà mất chức quyền, mất danh vọng hơn mất Đức tin. Vì Chúa, các ngài không những đã sẵn sàng từ bỏ mọi quyền lợi trong xã hội mà còn sẵn sàng chịu mất mạng sống.

Có những vị như thánh Lê thị Thành, thân phận phụ nữ yếu ớt, gánh nặng gia đình, nhưng cũng đã sẵn sàng chịu mọi cực hình để minh chứng tình yêu đối với Đức Giêsu Kitô.



Thánh Anê Lê Thị Thành

Có những vị đầu xanh tuổi trẻ như Tôma Thiện, Phaolô Bột, mười mấy tuổi đầu, tương lai còn dài, đường đời còn nhiều hứa hẹn. Nhưng các ngài đã cương quyết khước từ tất cả, dâng hiến tuổi thanh xuân cho Đức tin chân chính.

Hỏi: Tại sao các ngài chết vì đạo?

Thưa: Giết thì chết chứ còn sao nữa. Đây phải được coi là cơ bản của vấn đề. Kể ra, nếu nhìn bên ngoài thôi thì đã có câu trả lời rồi: chết vì Đạo mà! Lúc đó một số các vua chúa ghét Đạo và cấm Đạo nên họ giết những người

có Đạo mà không chịu bỏ Đạo. Bị họ giết thì chết, dù là người Việt hay ngoại quốc... thế nhưng, nhận xét cho đàng hoàng thì vấn đề chết vì Đạo ở đây có ý nghĩa rất phong phú. Có thể nói tóm gọn bằng 2 từ Tin Yêu. Nhưng hai từ này bao gồm ý nghĩa rất cao siêu mà Kitô Giáo gọi là "Thần Đức": Đức Tin kéo theo Đức Cậy và Đức

Mến. Ba nhân đức siêu việt hơn các nhân đức khác mà ta phải quả quyết: chỉ “người có Đạo” mới có.

Hỏi: Các ngài đã chết tử Đạo như thế nào?

Về các hình khổ: Các ngài đã phải chịu mọi thứ cực hình mà người ta có thể nghĩ ra được như:

- Gông cùm, xiềng xích, nhốt trong cũi, đánh đòn, bỏ đói.
- Bị voi giày, bị trói ném xuống sông, bị đổ dầu vào rốn rồi cho bắc vào mà đốt, bị đóng đinh vào ván rồi đem phơi nắng v.v.
- Quyết liệt hơn thì bị trảm quyết, tức là bị chặt đầu, bị xử giáo, tức là bị thắt cổ, hay bị thiêu sống.
- Vô cùng man rợ và hiểm độc như bị xử lăng trì, tức là phân thân ra từng mảnh hay là xử bá đao.



Theo loại hình phạt, 79 vị bị trảm quyết tức là bị chặt đầu. Như vậy là con số bị trảm quyết nhiều nhất. 18 vị bị xử giáo tức là bị thắt cổ. 8 vị chết rũ tù. 6 bị thiêu sinh. 4 bị lăng trì - tức là phân thân ra từng mảnh. 1 bị tử thương và 1 bị bá đao.

Là người Công Giáo Việt Nam, chắc hẳn mỗi khi đọc lại tiểu sử các ngài, ta cảm thấy một dòng máu hào hùng trào dâng trong huyết quản. Bị cuốn hút bởi cuộc sống và cái chết cao đẹp, anh dũng của các ngài, có lẽ ta cũng có đôi lần ao ước được như các ngài: Sống cao đẹp,

chết anh dũng.

Kính lạy Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, làm sao chúng con có thể có được cái chết cao đẹp như các ngài. Ngày nay đâu còn cảnh cấm Đạo, bắt Đạo, giết người có Đạo như thời vua quan ngày xưa nữa, nên chúng con không còn hy vọng chết vì Đạo. Xin cho chúng con biết học đòi, bắt chước các ngài trung thành với Đức tin và sống đạo cho đến trọn đời. Amen.

Hãy nhớ đến công đức của các Ngài

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Tại đất nước Việt Nam hay trên thế giới, có lẽ không ai lại không biết đến cây chuối. Có nhiều loại chuối, nhưng các loại chuối đều giống nhau ở một điểm là: chúng chỉ sản sinh ra một buồng chuối duy nhất, không bao giờ có buồng thứ hai. Lúc mới lớn, chúng to cao, thân vạm vỡ, lá xanh tươi. Nhưng khi chúng bắt đầu có buồng, thì cũng là lúc chúng chuẩn bị héo tàn xơ xác với thời gian và, khi buồng chuẩn bị chín, cây chuối mẹ sẽ ử rũ, héo úa như muốn đốn hết sức lực còn sót lại để nuôi chúng. Sự sống của nó kết thúc khi buồng chuối đã chín hẳn.



Như vậy, trong quá trình sinh trưởng của buồng, cây chuối mẹ phải hy sinh những tinh túy nhất của mình cho buồng chuối. Có thể, chúng ta mới được tận hưởng những trái chuối to, thơm ngon và bổ dưỡng...

Cây chuối là biểu tượng cho một tình yêu cao thượng. Nhìn cây chuối đang mang buồng, chúng ta suy nghĩ đến sự quảng đại, hy sinh đến quên mình của những bậc tiền nhân chúng ta.

Tháng 11 hàng năm, cùng với Giáo Hội, chúng ta cử hành thánh lễ cầu hồn để cầu nguyện cho các linh hồn là những ông bà, cha mẹ, tổ tiên, những người thân yêu, ân nhân, thân nhân, bạn hữu... của chúng ta đã ra đi về với Chúa.



Cầu nguyện cho các ngài là bổn phận, là sống tinh thần hiệp thông, là thể hiện đức ái và nhất là biểu lộ niềm tin của chúng ta vào Thiên Chúa.

Như vậy, tháng 11 đối với đạo Công Giáo được gọi là tháng báo hiếu tổ tiên. Vì thế, những người con, cháu, chắt hãy nhớ công ơn trời bể, nhất là những

lời dạy dỗ, bảo ban của các ngài mà khắc cốt ghi tâm: *"Hỡi con, lệnh cha con truyền, hãy lo tuân giữ, lời mẹ con dạy, chớ bỏ ngoài tai [...], vì huấn lệnh là ngọn đèn, lời dạy dỗ là ánh sáng, và lời quở trách bảo ban là đường dẫn tới sự sống"* (x. Cn 6, 20.23).

Thật vậy, cả cuộc đời của các ngài đã sống hết mình vì con cái. Đôi khi vì hạnh phúc của con mà người mẹ phải chấp nhận tần tảo ngược xuôi, ăn bữa nay, lo bữa mai, nhưng nhất quyết không để con mình phải đói, phải rách, hay bị thất học... Có những người mẹ đã cống hiến luôn cả một phần cơ phận của mình để có tiền lo cho con cái ăn học hay chữa bệnh...:

*"Nuôi con buôn tảo bán tần,
Chỉ mong con lớn nên thân với đời.
Những khi trái nắng trở trời,
Con đau làm mẹ đứng ngồi không yên.
Trọn đời vất vả triền miên,
Chạy lo bát gạo đồng tiền nuôi con".*

Hoặc có những người cha đã phải thức khuya dạy sớm, làm lụng vất vả để nuôi sống gia đình và lo cho con cái bằng bàn bằng bè:

*"Cha tôi tuy đã già rồi,
Nhưng còn làm lụng để nuôi cả nhà.
Sớm hôm vừa dậy tiếng gà,
Cha tôi đã dạy để ra đi làm".*

Đó là về vật chất, còn về tinh thần thì sao? Chắc hẳn không có người cha, người mẹ nào lại muốn con cái mình sinh ra hư hỏng, trái lại, các ngài luôn mong muốn cho chúng càng thêm tuổi, càng thêm khôn ngoan, đạo hạnh... Tuy nhiên, vì sự lêu lổng, tính ham chơi và tuổi đời bông bột, nên đã không biết bao lần con cái làm cho cha mẹ phải tủi nhục đắng cay! Đây là chưa kể đến những đứa con bất hiếu đến độ đuổi cha mẹ ra khỏi nhà, chửi mắng các ngài chỉ vì không đáp ứng những nhu cầu bất chính của chúng! Quả đúng là:

*"Cha mẹ thương con như biển hồ lai láng,
Con thương cha mẹ tính tháng tính ngày".*

Nhiều khi con cái đâu có hiểu được rằng: chúng được thành đạt, nên người; được cơm no áo ấm; được nở mặt nở mày với những nụ cười rạng rỡ; được nhiều người thương mến, kính trọng... Có bằng này chức kia lại là kết quả của cha mẹ một nắng hai sương, dầm mưa dãi nắng; cày sâu cuốc bẫm; suốt ngày bán mặt cho đất, bán lưng cho trời để dành dụm được chút ít dư dật, hầu lo cho con cái được ấm no, hạnh phúc.

Nói chung:

*"Công cha như núi thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra".*

Đây là gia tài quý báu mà các ngài truyền lại cho con cháu.

Thật vậy, công đức, gương sáng của các ngài đã để lại cho chúng ta là cả một gia tài vô giá, vì thế, *"Uống nước phải nhớ nguồn, ăn quả phải nhớ kẻ trồng cây"*, vì:

*"Mẹ cha vất vả nuôi mình.
Từ khi trứng nước công trình biết bao.*



*Làm con phải nhớ công lao,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”.*

Khi Đức Giêsu đến, Ngài đã kiện toàn lề luật Cựu Ước xưa và mặc cho nó một giá trị cứu độ. Đồng thời chính Ngài đã làm gương trong việc tôn thờ Thiên Chúa Cha, tôn kính, hiếu thảo với Đức Mẹ và thánh Giuse. Qua đó, Đức Giêsu muốn chứng tỏ tầm quan trọng của chữ Hiếu trong mầu nhiệm cứu chuộc của Ngài.

Vì thế, niềm tin Kitô Giáo cho chúng ta một niềm hy vọng rằng: chết không phải là hết, nhưng là một cuộc đi về Quê Thật, vì: *"Sinh ký, tử quy"*. Chính trong niềm tin này mà chúng ta có một sự liên hệ mật thiết giữa người sống và người chết cách nhiệm mầu, nhưng sống động. Thế nên, khi chúng ta đứng trước hay nhìn thấy các nấm mồ của người thân yêu chúng ta đã quá cố, chúng ta không thể quên công ơn của các ngài vì: *"Mồ thật chôn các người chết là trái tim của người sống"* (Tục ngữ). Sự sống và tinh thần của các bậc tổ tiên được lưu truyền hậu thế mãi mãi nơi những khuôn mặt, trái tim của hậu sinh là chúng ta.

Vì thế, Mẹ Giáo Hội mời gọi chúng ta hãy tưởng nhớ công ơn của các ngài để noi gương và nhất là dâng lời cầu nguyện, hy sinh cho các linh hồn. Đây là cách báo hiếu tốt nhất dành cho người quá cố và đây cũng là niềm tin của mỗi chúng ta. Trong kinh Tin Kính, chúng ta vẫn tuyên xưng: *"Tôi biết rằng Đấng bênh vực tôi vẫn sống, và sau cùng, Người sẽ đứng lên trên cõi đất. Sau khi da tôi đây bị tiêu huỷ, thì với tấm thân, tôi sẽ được nhìn ngắm Thiên Chúa"* (G 19, 25-26). Xác tín này cũng chính là niềm tin của Mattha trước cái chết của Lazarô, vì thế, cô được Đức Giêsu mặc khải về sự sống sau cái chết nơi những người tin: *"Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết"* (Ga 11, 25-26). Lời hứa về sự sống đời đời còn được Đức Giêsu mặc khải nhiều lần khác nhau: *"Ý của Đấng đã sai tôi là tất cả những kẻ Người đã ban cho tôi, tôi sẽ không để mất một ai, nhưng sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết"* (Ga 6, 39). Lúc khác Ngài khẳng định mạnh mẽ hơn: Ai *"tin vào người Con, thì được sống muôn đời"* (Ga 6, 40). Hay: *"Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết"* (Ga 6, 54).



Mỗi khi cầu nguyện cho các linh hồn, ngoài việc chúng ta biểu lộ niềm tin mãnh liệt vào sự sống vĩnh cửu, chúng ta còn sống màu nhiệm các thánh cùng thông công cách cụ thể nhất, vì: *"Trong số những môn đệ Chúa, có những kẻ tiếp tục cuộc hành trình nơi dương thế, có những kẻ đã hoàn tất cuộc sống này nhưng đang được tinh luyện và có những người đang được chiêm ngưỡng rõ ràng Thiên Chúa Ba Ngôi vinh hiển. Cả ba thành phần đều hiệp thông với nhau trong đức mến và truyền thông cho nhau những của cải thiêng liêng. Nhận biết đúng đắn sự hiệp thông này trong toàn Nhiệm thể Chúa Kitô, ngay từ buổi đầu, Giáo Hội lữ hành hết lòng kính nhớ, cầu nguyện cho những người đã chết"* (x. Vat II. Lumen Gentium, số 49-50).

Cuối cùng, mỗi khi tưởng nhớ và cầu nguyện cho các linh hồn, chúng ta cũng ý thức rằng: *"Nay người, mai ta"*. Sự ra đi của tiền nhân là dấu chỉ báo trước cho chúng ta biết, một mai chúng ta cũng sẽ lần lượt ra đi như các ngài để trở về thế giới bên kia, vì: *"Mọi sự dầu hay, hay dở, đều không chắc chắn, chỉ sự chết là chắc chắn sẽ xảy đến"* (thánh Augúttinô).

Tuy nhiên, thông điệp được sáng lên từ những năm mờ tưởng chừng như bất động kia lại rất sống động khi nó chuyển tải cho chúng ta những chân lý như: cuộc đời này thật hữu hạn. Sẽ có ngày tôi cũng phải từ giã mọi người để ra đi về với Chúa và được chôn cất trong ba tấc đất nhỏ bé kia. Thân xác chúng ta sẽ trở về với cát bụi, và mọi cố gắng của kẻ chết đến đây chấm dứt, chỉ còn biết cậy trông lòng thương xót của Thiên Chúa, lòng nhân ái của mọi người bằng đời sống hy sinh và cầu nguyện mà thôi.

Bên cạnh đó, từ nơi năm mờ toát lên lời mời gọi chúng ta: hãy sống lành để được chết thánh; hãy yêu thương để được yêu thương; hãy tha thứ để được thứ tha; hãy sống như ngày mai sẽ chết, để ngay từ giây phút này sám hối ăn năn, đây chính là tinh thần tỉnh thức trong ân sủng.

Lạy Chúa Giêsu, chính Chúa là sự sống đời đời, xin ban cho các linh hồn được an nghỉ trong tình thương của Chúa và xin cho chúng con được noi gương các ngài để hy vọng mai này được cùng các ngài ca tụng Chúa trên Nước Trời. Amen.



Tình liên đới

TRẦM THIÊN THU

Ngày nay, nhân loại đang phải đối mặt với rất nhiều loại khủng hoảng và thuộc mọi lĩnh vực khác nhau. Tình trạng khủng hoảng có thể tạo ra các nguy cơ nhưng đồng thời cũng kiến tạo những cơ hội để con người có thể xích lại gần nhau, cùng nhau chung tay đắp xây tình người – tình liên đới.



Tình liên đới không chỉ nối kết con người với nhau, mà còn là mối tương quan hài hòa giữa mỗi chúng ta với Thiên Chúa và vạn vật. Thánh GH Gioan Phaolô II nhận định: *"Tình liên đới phải góp phần vào việc thực hiện ý định của Thiên Chúa trên bình diện cá nhân lẫn bình diện xã hội, quốc gia và quốc tế"* (Sollicitudo Rei Socialis, số 40, năm 1987).

Theo Học thuyết Xã hội của Giáo hội Công giáo, sự liên đới là một nguyên tắc cốt lõi: *"Liên đới nhấn mạnh đặc biệt đến bản tính xã hội nội tại của con người, sự bình đẳng của mọi người về phẩm giá và các quyền và con đường chung của các cá nhân và các dân tộc hướng đến một sự hợp nhất ngày gắn bó hơn... Việc gia tăng tương thuộc giữa các cá nhân và các dân tộc cần phải được kèm theo những nỗ lực mãnh liệt không kém trên bình diện đạo đức xã hội, để tránh những hậu quả nguy hiểm của việc đưa bất công lên tầm mức toàn cầu. Việc tăng tốc tình trạng tương thuộc giữa các cá nhân và các dân tộc cần phải được đi kèm với những nỗ lực mãnh liệt không kém trên bình diện đạo đức xã hội, để tránh những hậu quả nguy hiểm của việc đem bất công lên phạm vi toàn cầu"* (Hội đồng Giáo hoàng về Công lý và Hòa bình, Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội, số 192, năm 2005).

Sự liên đới (solidarité, solidarity) là gì? Sự liên đới được xây dựng trên căn bản triết lý về quan niệm của con người như một hữu thể xã hội, một thành phần của nhân loại, và đặc biệt là một nhân vị. Vận mệnh của mỗi người được nối kết và gắn chặt với vận mệnh của những người khác. Vì vậy, mỗi tương quan và sự liên đới là chiều kích sâu thẳm của những con người chung sống với nhau trong xã hội.

Cuộc sống có nhiều thứ liên đới với nhau: thực phẩm, kiến thức, dụng cụ, tình cảm,... Rất nhiều và rất nhiều lĩnh vực. Nhưng có hai lĩnh vực nổi bật là Sự Nghèo Khó và Tội Lỗi.

I. LIÊN ĐỚI VỀ SỰ NGHÈO KHÓ

Tình liên đới muốn đề cập ở đây bao hàm ý tưởng hiệp nhất, chia sẻ cảnh ngộ, cảm thương những phận đời hẩm hiu, đồng thời tự cảm thấy có một thứ trách nhiệm nào đó trước những nỗi bất hạnh của đồng loại. Vì vậy, cố gắng tiếp tay giải quyết vấn đề bằng công tác xã hội, tương thân tương ái hoặc đấu tranh, nhằm thực hiện công bằng xã hội và cải tổ cơ cấu bất công.

Đối với Giáo huấn Xã hội Công giáo, nguyên tắc liên đới cùng với nguyên tắc công ích ưu tiên chọn lựa người nghèo để định hướng mối tương quan giữa người với người, giữa các xã hội với nhau.

Theo nguyên tắc nhập thể của Đức Kitô, Công đồng Vatican II long trọng cam kết mối liên đới của Giáo hội với con người và thế giới hôm nay: *"Nỗi vui mừng và niềm hy vọng, những buồn khổ và âu lo của con người hôm nay, nhất là của những người nghèo và của những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, buồn khổ và âu lo của các môn đệ Đức Kitô. Không có gì đích thực nhân loại mà lại không có âm vang nơi cõi lòng người môn đệ Đức Kitô"* (Vatican II, Gaudium et Spes, số 1).

Người nghèo bị xã hội coi là kẻ hèn hạ nên coi thường hoặc khinh miệt. Tuy nhiên, người nghèo là những người quan trọng đối với Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã căn dặn: *"Khi đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù"* (Lc 14:13). Có lẽ chúng ta nghĩ là Ngài "nói đùa". Không hề! Ngài nói thật, nói rõ, nói theo nghĩa đen luôn chứ chẳng bóng gió gì đâu.





Điều này đã được Mẹ Thánh Teresa Calcutta (1910-1997) học và hành đúng với lời khuyên của Chúa Giêsu: **phục vụ những người nghèo khổ nhất trong những người nghèo**. Bí quyết sống vì người nghèo của Mẹ Teresa thế này: "*Bạn không thể thấy Chúa*

Giêsu trong người nghèo nếu bạn không thấy Ngài trong Thánh Thể".

Người nghèo xuất hiện khắp nơi ở bất cứ xã hội nào, đất nước nào, mọi nơi và mọi lúc. Đúng như Chúa Giêsu đã nói trước: "*Người nghèo thì bên cạnh anh em lúc nào cũng có*" (Ga 12:8). Chúng ta có sự liên đới với người nghèo, họ nghèo vì chúng ta không nâng đỡ họ. Khi cần kíp thì chúng ta có thể cho họ con cá, nhưng chúng ta cần giúp họ cái cần câu, quan trọng hơn nữa là chúng ta phải giúp họ có thái độ sống tích cực. Dù là người đời, nhưng tiền nhân Việt Nam cũng đã nhận định chính xác, rạch ròi, và nhân bản, qua câu ca dao tục ngữ này:

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

Nhiều điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng

Nói về sự khó nghèo, chúng ta không thể không đề cập Thánh GH Gioan XXIII (1881-1963). Khi ngày nhận chức thượng phụ Venezia năm 1953, ngài chia sẻ: "*Đời Giám mục mà cứ phải ngồi bàn giấy và làm ngoại giao thì tội nghiệp quá. Tôi bắt đầu sự vụ trực tiếp vào tuổi mà người khác kết thúc hoạt động của mình (72 tuổi). Từ nay tôi nghèo hơn trước, một vị hồng y nghèo lo giúp người nghèo... Tôi thấy mình như một bà mẹ nghèo, phải nuôi một đoàn con đông đảo. Tôi xuất thân từ giới bình dân. Cha mẹ tôi là người nghèo. Chúa đã đưa tôi ra khỏi xóm làng quê hương, cho tôi*

chung đường và kể vai sát cánh với những người có tín ngưỡng khác nhau. Bây giờ cũng vậy, tôi không quan tâm đến những gì gây chia rẽ mà chỉ quan tâm đến những gì gây tình đoàn kết. Xin anh chị em hãy coi tôi như một tôi tớ của Chúa”.

Không chỉ vậy, ngài còn rộng mở cả tấm lòng. Điều này được chứng minh rõ ràng qua lời căn dặn này: *"Bất luận tôi đi đâu, nếu ban đêm có người nào lỡ đường trước cửa nhà tôi, họ sẽ thấy cửa sổ tôi luôn có ngọn đèn sáng. Xin đừng ngại, hãy cứ gõ cửa. Tôi sẽ không hỏi anh em là Công Giáo hay không, nhưng chỉ xin người anh em cứ vào, sẽ có đôi tay thân ái đón tiếp và tấm lòng bạn hữu nồng hậu chào mời”.*

Khi tuổi già, sức yếu, ngài viết chúc thư với lời lẽ đơn sơ và chân thành: *"Sinh trưởng trong sự nghèo nàn, ở một gia đình giản dị nhưng được trọng kính, tôi rất sung sướng được chết trong sự nghèo nàn, vì theo sự đòi hỏi và các trường hợp sinh sống của cuộc đời giản dị và hèn mọn của tôi, tôi đã phân phát cho người nghèo và Giáo Hội đã nuôi dưỡng tôi, những gì ít ỏi của tôi đã có, trong những năm làm linh mục và giám mục”.* Cuối cùng, "cụ già nhân từ" Gioan XXIII nghiêm túc xác định: *"Sinh nghèo, do cha mẹ nghèo nhưng khả kính, tôi đặc biệt sung sướng được chết nghèo”.*

Với xã hội nhân loại, người nghèo thuộc hạ lưu, thậm chí còn bị coi không bằng thú cưng của họ. Nhưng với không thể, người nghèo là vĩ nhân, họ thực sự can đảm. Thánh Giacôbê căn dặn chúng ta "phải kính trọng người nghèo" (x. Gc 2:1-9). Thánh Giacôbê xác quyết: *"Ai tuân giữ tất cả Lễ Luật, mà chỉ sa ngã về một điểm thôi, thì cũng thành người **có tội về hết mọi điểm**" (Gc 2:10).*

(Còn tiếp 1 kỳ)

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuonxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode



CHÍNH LÚC CHẾT ĐI LÀ KHI VUI SỐNG MUÔN ĐỜI

Gioan Long Vân, Gx Nhân Hòa

Những năm trước vào dịp lễ Cầu Cho Các Tín Hữu Đã Qua Đời mồng 02 tháng 11, Hiền thường đạp xe từ nhà ghé rủ tôi đến nghĩa trang Bình Hưng Hòa viếng mộ ba má. Tôi cũng có vài người thân an nghỉ nơi đây. Chúng tôi cắm nhang và hoa trên mộ họ cùng làm dấu nguyện xin: “Chúng con cậy vì danh Chúa nhân từ cho các linh hồn được lên chốn nghỉ ngơi. Hằng xem thấy mặt Đức Chúa Trời sáng láng vui vẻ vô cùng. Amen”. Nay thì tôi đến thắp nhang cắm trước di ảnh Hiền, làm dấu nguyện xin cho linh hồn Vinh Sơn mới qua đời được lên chốn nghỉ ngơi...

Sáng sớm ngày 21 tháng 09 qua, lúc đang nhâm nhi ly cà phê đen nóng vừa đọc bài “Tháng Linh Hồn: Nghĩ về thân phận người” của tác giả JB. Lê Đình Nam trên trang mạng Legio Mariae-Đạo Binh Đức Mẹ, tôi nhận cuộc điện thoại của một người bạn báo tin: “Long Vân ơi! thằng Hiền chết rồi!”. Tôi thảng thốt hỏi lại: “Chết lúc nào? Ở đâu?”. Bên kia trả lời: “Đêm qua, ở bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, có gì sẽ báo thêm cho Long Vân”. Tôi thần thờ thoáng chốc rồi nhanh chóng định thần, nhấp giọt cà phê, bấm máy gọi điện báo tin cho một số bạn bè biết Hiền “vẽ” mới chết.

Mãi đến tối ngày 23, sau khi cùng anh chị em Legio giáo xứ Nhân Hòa đọc kinh giỗ cầu cho một linh hồn trong giáo xứ, tôi đến tại gia viếng xác bạn tôi. Nhìn tấm cáo phó ghi: Ông Vinh Sơn Nguyễn Trọng Hiền qua đời lúc 20 giờ 40 ngày 20 tháng 09 năm 2016, hưởng thọ 61 tuổi... cùng một bức trưởng của giáo khu 6, giáo xứ Bắc Hà ghi dòng chữ: Chính Lúc Chết Đi Là Khi Vui Sống Muôn Đời, lòng tôi dấy lên cảm xúc bùi ngùi trước sự ra đi đường đột của bạn tôi. Không biết Hiền có kịp chuẩn bị trong giờ Chúa gọi về? Nhưng tôi nhanh chóng cảm nhận được Lòng Thương Xót của Chúa. Tôi tín thác vào lòng từ bi nhân hậu của Ngài. Và tôi cầu mong bạn tôi lúc chết đi sẽ được vui sống muôn đời. Tôi nán lại ít phút thêm lời chia buồn và cáo lỗi cùng tang quyến vì sáng mai bận công việc nên không thể tham dự lễ thánh lễ an táng và tiễn đưa Hiền đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Đêm đó lòng buồn rười rượi! Tôi trằn trọc khó ngủ. Thao thức nghĩ đến phận đời của Hiền. Cảm thương phận đời không mấy an vui của



bạn tôi. Một phận đời cô độc và co cụm. Có những lần ghé thăm thấy bạn ta nằm chèo queo trên căn gác nhỏ hẹp, nóng nực. Biết bạn ta mắc bệnh phổi, tôi khuyên bạn bớt uống rượu, bỏ hút thuốc. Hiền có năng khiếu vẽ, tôi khuyên bạn tận dụng thời gian rảnh rỗi vẽ cho khuây khỏa. Tôi rất ấn tượng bức vẽ Chúa Giêsu quỳ cầu nguyện trong vườn cây dầu. Bạn ta vẽ Chúa Giêsu rất "có hồn". Hiền thích mua sách báo. Đặc biệt không bỏ sót tờ tuần san và nguyệt san Công Giáo Và Dân Tộc nào. Dòng đời của Hiền ai nhìn vào cứ nghĩ là êm ả, trầm lắng, nhưng thực tế không là vậy. Bạn ta mắc chứng bệnh trầm cảm càng lúc càng nặng. Tuy sống không vợ không con, anh chị em ai nấy đã có cuộc sống riêng tư, nhưng với tính khí u uất bất bình thường của Hiền khiến những người thân khó gần gũi chăm lo cho bạn ta. Có vài lần chứng kiến bạn "lên cơn" tôi chỉ biết cầu nguyện.

"Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời" là một câu trong bài "Kinh Hòa Bình" của Thánh Phanxicô Assisi. Kinh này còn có câu: *"Lạy Chúa, xin hãy dạy con tìm an ủi người, hơn được người ủi an. Tìm hiểu biết người, hơn được người hiểu biết"*. Tôi thăm trách mình vài năm trở lại đây ít tìm đến Hiền. Không tìm đến để hiểu biết tình cảnh và an ủi bạn. Bây giờ bạn đã mãi mãi biệt ly về cõi xa xăm. Còn tôi ở lại trên chốn dương trần, thăm trách mình có được ích chi! Thôi thì chỉ biết đêm này thao thức cầu nguyện cho bạn được chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời.

Bài "Tháng Linh Hồn: Nghĩ về thân phận người" của tác giả JB. Lê Đình Nam có đoạn: "Có lẽ không ai trong chúng ta không một lần khắc khoải về thân phận mình, không chút lo lắng về sự bọt bèo của phận người một mai rồi sẽ ra sao? Cùng đích về đâu? Mục đích của cuộc sống trần gian là gì? Bao lâu chúng ta còn khắc khoải thì chúng ta còn ý thức được về mình, về thân phận của mình. Thánh Augustinô đã có kinh nghiệm: 'Hồn con luôn bồi hồi xao xuyến cho đến khi được an nghỉ trong Chúa'". Thương nhớ bạn, cảm thương phận đời không mấy an vui của bạn lúc sinh thời. Nhưng tôi lại chợt cảm nhận niềm an ủi vui mừng vì bạn đã an nghỉ trong Chúa. Hồn bạn giờ đây đã hết bồi hồi xao xuyến. Tôi mừng vì chính lúc bạn chết đi là khi bạn vui sống muôn đời. Còn tôi một mình trong đêm trường vắng lặng lại đang khắc khoải cho phận đời của tôi. Bồi hồi xao xuyến cho hồn mình, tôi thầm hát: "Con dâng linh hồn trong tay Chúa. Chúa gìn giữ con yên hàn trong đêm nay...".

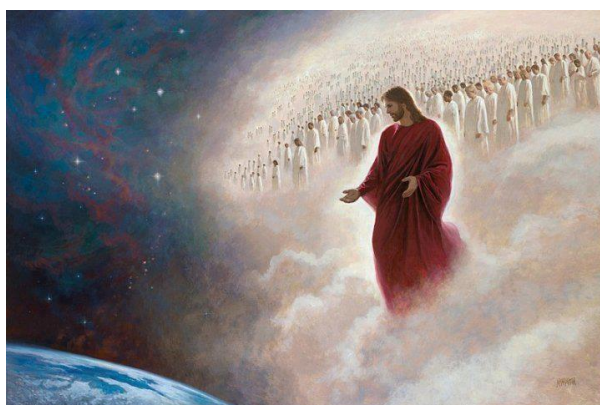


ĐI VỀ NƠI... XA

Maria Mỹ Ánh, CD LCTX GX Hòa Bình

Đi Đông, Tây, Nam, Bắc, lên cao nguyên, về đồng bằng. Đi Mỹ, đi Tây rồi cũng về. Chỉ có đi "xa" là vĩnh viễn không về.

Nơi đó con người khép lại mọi sự, giận hờn, buồn khổ, đau đớn vì bệnh tật, hận thù và cả yêu thương. Sự giàu có và đói nghèo cũng đã được trao sự công bằng khi ai cũng phải bị vùi chôn dưới ba tấc đất hoặc vào lò hỏa thiêu, chỉ còn lại chút tro tàn. Con người trở lại trạng thái ban đầu là chút



bụi đất Thiên Chúa đã tạo thành, như người thợ gốm cho ra những sản phẩm của mình. Chúa thổi Thần Khí cho con người để có mỗi dây ràng buộc thiêng liêng với Đấng Thần Linh. Cho con người có hơi thở để sống và ban cho không khí và mọi thứ để con người hưởng dùng một cách nhưng không.

Chết, là trả lại thế gian mọi sự, ra trình diện Chúa với tấm thân trần trụi như ông bà Nguyên Tổ xa xưa. Con người chẳng có gì, chẳng còn gì cho riêng mình, ngoài những điều mình đã nghĩ, đã làm....

Gần đây có những cái chết làm cộng đồng xôn xao, nhất là trong giới nghệ sĩ, vì họ chết... quá trẻ! Việc chết trẻ của giới trẻ có một phần rất lớn liên quan đến cuộc sống không giới hạn của họ và tình trạng đất nước với thực phẩm bẩn và nạn ô nhiễm môi trường mà điển hình là Formosa mới đây.

Nếu có dịp đi ngang hoặc đưa người thân đi khám bệnh, mới thấy mình còn may mắn khi chưa vào bệnh viện Ung Bướu. Bệnh ung thư là sát thủ chỉ đứng sau tai nạn giao thông, nó chẳng trừ một ai, từ trẻ em đến người già. Nhìn những đứa trẻ đầu trọc lóc, nước da trắng xanh như không còn sức sống, vô tư đi bên cạnh người mẹ thần thờ vì thương và chăm sóc con nhiều ngày ở bệnh viện. Có nơi cả nhà bị ung thư, cả làng bị ung thư... Họ chẳng biết

vì đâu, kêu ai, và tìm kiếm đường thoát khỏi tay tử thần bằng cách nào?? Theo thống kê mới nhất, mỗi ngày có 315 người chết vì ung thư. Mỗi năm có khoảng 115 nghìn người chết vì bệnh này. Quả là những con số kinh khiếp và lạnh lùng.

Tai nạn giao thông là nhức nhối thứ hai khiến mọi người lo sợ khi ra đường. Xe càng ngày càng nhiều, dân số ngày càng tăng, càng kẹt xe càng phải chạy nhanh, luồn lách mọi thứ để kịp giờ làm thì càng gặp nhiều tai nạn. Cái vòng lẩn quẩn này thật sự không có lối thoát! Đã thế chiều nào cũng nhậu. Hàng quán cứ mọc lên như nấm sau cơn mưa, tấp nập người ăn uống. Việt Nam đứng thứ nhất về khoảng ăn nhậu và bệnh ung thư gan, và tai nạn giao thông rất nhiều cũng từ đây ra. Hút thuốc lá từ già đến trẻ, bỏ đi bỏ lại rồi bỏ qua và kéo theo cả người nhà bị ung thư phổi!?

Đứng trước nhiều mối hiểm nguy, cuộc sống con người thật mong manh. Giới trẻ lao vào ma túy, hàng đá... từ đó giết người hàng loạt, giết cả gia đình 4-5 người trong cơn say ma túy, say rượu... con người đâm ra bết tắc với cuộc sống khi ra ngoài xã hội, nhìn thấy họ chụp giật, lừa lọc, bon chen... tự nhiên cảm thấy mất an toàn ngay giữa ban ngày. Thầy giáo, bảo vệ trường hãm hại học trò chỉ mới 5,6 tuổi đầu, thậm chí ông già gần 80 tuổi cũng quấy rối những đứa trẻ chỉ đáng cháu chắt mình... Ta tự hỏi: đạo đức của đất nước này đâu rồi? đã đi về đâu? có còn không?

Tình trạng đất nước cũng như đời sống của con người thật đáng giật mình. Đâu đó đăng tin bắt cóc người lấy nội tạng. Đâu thể vì sự sống của người này mà lấy mạng sống của kẻ khác. Mạng sống con người đâu phải hàng hóa có cầu thì có cung. Con người đã tới đỉnh điểm của phi nhân tính! Con vật chỉ ăn khi đói, giải quyết theo bản năng có nhu cầu. Con người vượt trên con vật mọi điều tốt đẹp, nhưng con người lại làm những trò bỉ ổi, hạ cấp, vô đạo đức hơn con vật. Rồi nạn nạn phá thai với hàng ngàn thai nhi bị mẹ vứt bỏ nơi ống cống, bờ sông, bụi cây ven đường, bãi rác... Có những người từ tâm mang về tắm rửa, khâu liệm và chôn cất. Hàng vạn nấm mồ trẻ thơ nói lên sự vô cảm của con người và văn hóa sự chết đã làm tan nát mọi giá trị đạo đức của con người.

Từ trên cao, Chúa nhìn xuống thế gian tội lỗi, đầy sự ác này **“Đức Giêsu thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lâm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt”** (Mt



10, 36). Nếu các bạn trẻ đang phải vì sinh kế mà tha phương, biết liên kết với Giáo xứ mình đang thuê trọ, sự chăm sóc tinh thần, gần gũi đời sống tâm linh giúp họ rất nhiều trong việc định hình nhân cách sống. Hằng tuần tham dự lễ lạc, giao lưu với giới trẻ của giáo xứ, vào ca đoàn, sinh hoạt giới trẻ giúp họ bớt trống vắng khi xa gia đình. Có bạn, họ cùng nhau đi nhà thờ, sinh hoạt chung với nhau giúp họ thăng hoa tình yêu của mình và họ cố gắng nâng tình yêu ấy vươn lên tình yêu của Đấng Tối Cao để nhận ân phúc từ Người ban cho, họ sẽ có cuộc sống lành mạnh, gần gũi với những điều tốt lành, xa lánh những nơi có thể đưa họ đến chỗ không an toàn để lãnh lấy hậu quả là từ chối những đứa con vô tội của họ, để sự dữ họ làm ám ảnh mãi cuộc sống còn lại và đời sống hôn nhân sau này của họ. Chúa nói: **"Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng"** (Mt 11, 28-30). Họ đã không chạy đến với Chúa những lúc khó khăn của đời mình. Họ đã tìm quên nỗi cô đơn, sự khốn khó của mình vào tay người đời để họ phải trả giá bằng sinh mạng trẻ thơ và tương lai tươi sáng của chính mình. Chạy đến với Chúa thì **"Người đã mang lấy các tật nguyên của ta và gánh lấy các bệnh hoạn của ta"** (Mt 8, 17).

Bạn gieo gì thì gặt nấy, những "kẻ chơi dao có ngày đứt tay". Chúa nói: **"Hãy xỏ gươm vào vỏ, vì tất cả những ai cầm gươm sẽ chết vì gươm"** (Mt 26, 52). Bạn cầm Chuối Mân Côi thì Mẹ Của Đấng Giàu Lòng Thương Xót sẽ cứu bạn khỏi cảnh trầm luân này.

Ai đang hãnh tiến với thế gian, nhiều tiền của danh vọng cao sang, có là gì so với mạng sống của mình. Thánh Gioan Thánh Giá nói: **"Tất cả danh dự của thế gian chỉ là khói và lửa rơm đang cháy rụi. Chỉ còn lại một số ít ỏi những việc tốt lành từ những việc chúng ta làm, do hậu quả của việc quản lý tốt các ân sủng của Thiên Chúa nhân lành ban cho chúng ta mỗi ngày trong cuộc sống"**. Hãy nghĩ đến giờ ra đi của mình mà tỉnh thức **"cho nên anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến"** (Mt 24, 44).



PHONG TRÀO "LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT" VÀ LÒNG ĐẠO ĐỨC BÌNH DÂN

LM. Antôn Hà Văn Minh

(tiếp theo)



2. VIỆC TÔN KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Qua việc tôn phong hiển thánh cho Nữ Tu Faustina vào ngày 30-4-2000, thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đưa phong trào sùng kính Lòng Chúa Thương Xót đạt tới đỉnh cực thịnh.

a) Mục đích việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót

Xét về chiều dài lịch sử hình thành phong trào sùng kính Lòng Chúa Thương Xót so với phong trào sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu thì thật ngắn ngủi [20], nhưng xét cho cùng việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót đã được đâm rễ sâu trong việc tôn sùng Trái Tim Chúa Giêsu. Trong cuốn nhật ký của thánh nữ Faustina, chúng ta sẽ thường xuyên tìm thấy trong cuộc trò chuyện giữa

Thánh nữ và Chúa Giêsu, bao giờ Chúa cũng tỏ ra cho biết Trái tim Chúa là nguồn mạch tuôn trào lòng thương xót:

- "Hỡi con nhỏ yêu dấu của Thầy, niềm vui của Trái Tim Ta, những lời con nói còn dễ thương và làm thoả lòng Ta hơn cả ca đoàn các thiên thần. Tất cả các bảo vật của Trái Tim Ta đều mở ra cho con. Con hãy chiếm lấy từ Trái Tim này tất cả những thứ con cần, cho chính mình con cũng như cho cả thế giới. Vì tình yêu của con, Ta cầm lại những trừng phạt công bằng của Ta mà loài người đáng chịu. Một tác động yêu thương thuần khiết làm Ta hài lòng hơn cả ngàn lời cầu nguyện bất toàn. Chỉ một thủ thi của tình yêu cũng đủ làm tan đi nhiều tội phạm mà kẻ vô thần chụp xuống trên Ta" (NK số 1489).

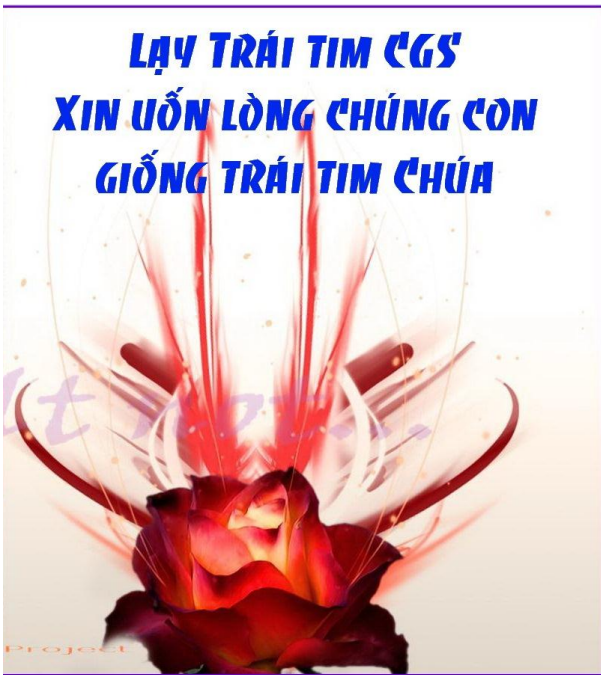
- "Ta sẽ tỏ cho con biết một bí mật của Trái Tim Ta: đó là điều các linh hồn tuyển chọn làm Ta đau khổ. Lương thực liên li của Trái Tim Ta là sự bội bạc về phía linh hồn tuyển chọn đối với quá nhiều ơn Ta ban. Tình yêu của họ ương ương dở dở làm cho Trái Tim Ta không sao chịu đựng được, những linh hồn này buộc Ta ruồng bỏ họ... Con là vật chứa đựng của Lòng Thương Xót Ta, hãy nói cho tất cả thế giới biết về lòng nhân lành của Ta, làm như thế, con sẽ an ủi Trái Tim Ta" (NK số 580).

- "Hỡi con gái của Thầy, hãy biết rằng Trái Tim Ta là chính Lòng Thương Xót. Từ biển cả Lòng Thương Xót này mà các ơn lành tuôn trào xuống trên toàn thế giới. Không một linh hồn nào tiến đến với Ta ra về mà không được ủi an. Tất cả mọi khốn nạn được chôn táng trong đáy vực của Lòng Thương Xót Ta, rồi mọi ơn cứu rỗi và thánh hoá tuôn ra từ nguồn mạch này. Con gái của Ta ơi, Ta mong sao trái tim con là một chốn trú ngụ của Lòng Thương Xót Ta. Ta mong sao Lòng Thương Xót này nhờ trái tim con mà tuôn tràn xuống trên cả thế giới. Đừng để cho một người nào tiến đến với con ra về mà không tin tưởng vào Lòng Thương Xót của Ta, một tình thương Ta thật nhiệt tình ước mong dành cho các linh hồn" (NK số 1777).

Như thế chúng ta có thể nhận ra một mối tương quan chặt chẽ giữa hai việc tôn sùng này. Cả hai đều quy về một dung mạo Đức Giêsu Kitô, nhưng được trình bày dưới hai chiều kích khác nhau. Biểu tượng của việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu là trái tim bị



đâm thấu, và từ đó “nước và máu chảy ra”. Các Giáo phụ đã nhìn thấy đó là hình ảnh của bí tích Rửa tội và bí tích Thánh Thể; còn biểu tượng của Lòng Chúa Thương Xót là hình tượng Chúa Giêsu phục sinh diễn tả Chúa phục sinh đem đến cho con người niềm an bình với việc tha thứ các tội lỗi nhờ cuộc khổ nạn và cái chết của Người trên Thập giá. Hình tượng có hai tia sáng nhạt và đỏ tỏa ra từ trái tim diễn tả nước và máu vọt ra từ trái tim Chúa Giêsu bị lưỡi đồng đâm thấu. *“Tia sáng nhạt diễn tả nước, nhờ đó các linh hồn được nên công chính; tia sáng đỏ diễn tả máu, là sự sống của các linh hồn. Phúc cho người sống dưới bóng chúng”* (NK, tr. 235).



Việc tôn sùng Thánh tâm Chúa Giêsu chính yếu hướng tới tình yêu của Thiên Chúa được biểu tỏ qua việc hiến tế của Chúa Giêsu trên Thập Giá. Người chính là Con Thiên Chúa, là Đức khôn ngoan tự hữu, là Tình Yêu vô biên, là Nguyên Lý cứu độ và thánh hóa toàn thể nhân loại. Trong khi việc tôn sùng Trái Tim Chúa Giêsu hướng tới “chính bản thân Đức Kitô, Ngôi Lời nhập thể. Trong Chúa Thánh Thần, Thánh Tâm Chúa Giêsu, tự bản chất đã

hướng về Chúa Cha và loài người, là anh em Người, bằng một tình yêu vô tận vừa thuộc về thiên tính vừa thuộc về nhân tính” [21], thì việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót “tập trung nơi bản thân Chúa Kitô chịu chết và sống lại, nguồn ơn Chúa Thánh Thần, Đấng tha thứ tội lỗi và đem đến niềm vui cứu độ” [22].

“Chính Đức Kitô Phục sinh là hiện thân tỏ tường và dấu chỉ sống động của Lòng Chúa Thương Xót: dấu chỉ này vừa mang tính lịch sử vừa mang tính cánh chung của ơn cứu độ” [23]. Có thể nói, việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót hướng tới chiều kích cứu chuộc con người qua sự tha thứ của Thiên Chúa phát xuất từ lòng thương xót của Ngài, điều này được thực hiện qua việc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Đức Kitô. Đức Phanxicô đã minh định: “Dung mạo lòng thương xót của Chúa Cha chính là Đức Kitô Giêsu. Mẫu nhiệm

đức tin Kitô giáo như đã được tóm tắt đầy đủ trong mệnh đề này. Nơi Đức Giêsu Nazareth, lòng thương xót đã trở nên sống động, hữu hình, và đạt đến tột đỉnh. Chúa Cha, Đấng 'giàu lòng thương xót' (Ep 2, 4), sau khi đã mặc khải cho Môsê biết danh của Ngài là 'Thiên Chúa thương xót và nhân hậu, nhân nại, đầy lòng trắc ẩn và trung tín' (Xh 34, 6) đã không ngừng mặc khải thần tính của Ngài bằng nhiều cách thế và vào nhiều thời điểm khác nhau. 'Lúc đến thời gian viên mãn' (Gl 4, 4), khi mọi sự đã được sắp xếp đúng theo dự định cứu độ, Ngài sai Người Con duy nhất của Ngài đến thế gian, được sinh ra bởi Trinh Nữ Maria, để mặc khải cho chúng ta biết trọn vẹn tình yêu của Ngài. Ai thấy Đức Giêsu là thấy Cha (x. Ga 14, 9). Đức Giêsu Nazareth đã mặc khải lòng thương xót của Thiên Chúa bằng lời nói, hành động và bằng cả bản thân Người" [24]. Việc thống hối, ăn năn trở về để nhận được sự tha thứ của Thiên Chúa được coi như là tâm điểm của việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót. Trong cuốn nhật ký, thánh nữ Faustina đã ghi lại ý muốn của Chúa: *"Ta mong muốn ngày lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót sẽ là nơi ẩn náu và nương tựa cho tất cả các linh hồn và đặc biệt là những kẻ tội lỗi. Trong ngày lễ này, Ta sẽ mở tận đáy lòng thương xót của Ta ra. Những linh hồn sốt sắng đi xưng tội và rước Mình, Máu Thánh Chúa sẽ được nhận ơn tha thứ triệt để - cả tội lỗi lẫn hình phạt"* (NK số 699).

Thánh nữ Faustina đã cho chúng ta thấy rõ mục đích của việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót trong cuốn Nhật ký của ngài: trước tiên là gợi lại cho mọi người nhớ đến chân lý đức tin về lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho mỗi người, chân lý này đã được Thiên Chúa mặc khải trong Kinh Thánh; kế đến là kêu cầu Lòng Chúa Thương Xót cho thế giới, cách riêng cho các tội nhân bằng việc thực hiện một số hình thức sùng kính Lòng Chúa Thương Xót như đã được chính Chúa Giêsu đã tỏ ra; sau cùng là cổ súy việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót nơi các tín hữu, để họ luôn khẩn nài Lòng Chúa Thương Xót, xin ơn hoán cải và sự tha thứ cho các tội nhân trên toàn thế giới, và cũng nhờ lòng sùng kính này, người tín hữu sẽ nỗ lực trở nên hoàn thiện hơn, sống trọn vẹn tình con thảo qua việc hoàn toàn tín thác vào Chúa.

Thánh nữ còn cho biết việc loan báo Lòng Chúa Thương Xót là nhiệm vụ khẩn thiết mà Chúa Giêsu đã ủy thác cho thánh nữ.



Trong bài giảng tại buổi lễ phong thánh cho thánh nữ, thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II đã nói: “Thực vậy, vào thời giữa hai cuộc Thế Chiến I và II, Chúa Kitô đã ủy thác sứ điệp Lòng Thương Xót của Người cho chị nữ tu này. Những ai còn nhớ – những người đã chứng kiến và tham dự vào các biến cố của những năm tháng ấy và những đau khổ kinh hoàng mà hai cuộc thế chiến đã gây ra cho hàng triệu người – đều quá biết rằng sứ điệp Lòng Thương Xót khẩn thiết như thế nào. Chúa Giêsu đã phán với nữ tu Faustina rằng: ‘Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào quay về với Lòng Thương Xót của Ta với niềm tín thác (NK 300). Nhờ công việc của người nữ tu Ba Lan ấy, sứ điệp này đã mãi mãi được gắn liền với thế kỷ XX, thế kỷ sau cùng của thiên niên kỷ II và cầu nối sang niên kỷ thứ III. Đó không phải là sứ điệp mới mẻ, nhưng có thể được coi như một ân huệ soi sáng đặc biệt giúp chúng ta sống Phúc Âm Phục Sinh một cách mãnh liệt hơn, trình bày Phúc Âm ấy như một tia sáng cho những con người, nam cũng như nữ, trong thời đại của chúng ta” [25].

(Còn tiếp)

[20] Việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót khởi sự từ việc tôn kính tấm hình Lòng Chúa Thương Xót. Dung mạo mà Chúa Giêsu tỏ cho thánh nữ Faustina thấy năm 1931, sau đó được họa sĩ Eugeniusz Kazimirowski ở Wiln vẽ lại . Năm 1941 phong trào lan rộng tới Hoa Kỳ với hàng triệu tấm ảnh Lòng Chúa Thương Xót được in ấn và được phân phát nhiều nơi trên thế giới. Vào năm 1951, sau cái chết của thánh nữ Faustina 13 năm, tại Balan có 150 trung tâm tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót.

[21] Thánh Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Directory on popular piety and the Liturgy principles and guidelines, số 166.

[22] Thánh Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Directory on popular piety and the Liturgy principles and guidelines, số 154.

[23] Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Thông điệp Dives in misericordia, số 8.

[24] Đức Phanxicô, Misericordiae vultus, số 1.

[25] Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Bài giảng tại buổi lễ phong thánh cho thánh nữ Faustina, ngày 30-4-2000, tại quảng trường thánh Phêrô.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

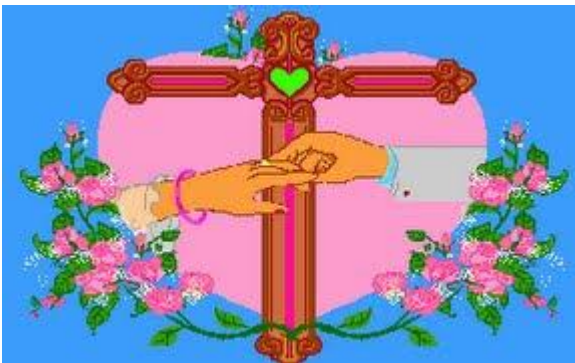
CANH TÂN TÌNH YÊU, SỐNG THEO LỜI NGƯỜI

Gioakim Trương Đình Giai

(tiếp theo và hết)

3. Tìm một hướng đi

*Nếu ta nhìn chỉ chiều ngang,
Thì ta chỉ thấy rối ren tối mù.
Bởi chưng có lắm vấn đề
Làm sao giải quyết hoàn toàn được đây?
Điều quan trọng nhất: Ngược lên,
Ngược lên nhìn Đấng chết trên thập hình.
Chỉ khi ngược mắt nhìn Người
Mới mong có thể tìm lời giải thôi.*



Phải chăng chỉ nghĩ đến chuyện thay đổi làm mới lại tương quan giữa hai người?

Thường khi nói đến việc canh tân tình yêu là cùng nhau tự kiểm lương tâm mình xem mình có hoàn thành tốt bốn phận và trách nhiệm của mình với tư cách là vợ chồng, có làm tổn hại gì đến vợ chồng mình, có xúc phạm đến nhau, có thiếu sót gì trong tương quan với nhau không... Đương nhiên ta phải khởi đầu từ đây nhưng phải chăng chỉ có thế?

Phải chăng cần phải có nghệ thuật yêu?

Tất nhiên điều này cũng cần, và có lẽ có cả khối sách đề cập đến nghệ thuật làm mới lại tình yêu. Nhưng rất tiếc nhiều khi người ta có còn tình yêu với nhau đâu, hay thậm chí chưa bao giờ yêu nhau thực sự thì làm sao có chuyện mong học nghệ thuật làm mới lại tình yêu bây giờ.

Chúng ta thử đặt vấn đề điều gì mới thực sự quan trọng làm nên khác biệt giữa hôn nhân thế tục và hôn nhân Kitô giáo, điều gì làm cho tình yêu của chúng ta có thể được luôn mãi thăng hoa, luôn mãi sắt son và bền vững? Phải chăng là chuyện bất khả phân ly, là việc "*Sự gì Thiên Chúa kết hợp con người không được phân ly*"? hay là vì đó là một Bí tích, theo nghĩa là một thứ bùa phù trợ? Nếu thế thì sao có biết bao nhiêu cặp hôn nhân Kitô giáo vẫn ly dị?

Như Đức Tổng giám mục Fulton Sheen khẳng định, cần phải có ba mới đủ để nên vợ chồng: người yêu (chồng/vợ), người được yêu (vợ/chồng) và Tình yêu (Thiên Chúa) (*Three to get married-Đức giám mục Fulton Sheen*)!

Thông thường các cuộc hôn nhân trên thế gian này dù khởi đi từ tình yêu, từ một tình yêu thật lãng mạn, đậm đà vẫn tiềm ẩn nguy cơ rạn nứt, chia tay chính là vì người ta không hề nghĩ đến điều này, chính vì khởi đầu bằng sự phải lòng, thu hút dẫn đến việc thần thánh hóa nhau, quấn quít bên nhau cho đến lúc nhận ra rằng thực sự chỉ là ảo tưởng, và rồi hụt hẫng, căng thẳng, xung đột, dẫn đến rạn nứt, xa cách và kết thúc bằng chia tay.

Cần phải có ba mới đủ để nên vợ chồng chính là điều khác biệt chính yếu giữa hôn nhân đời và hôn nhân Ki-tô giáo, là chiếc đũa thần hóa giải những vấn đề của đời sống vợ chồng.

Chính vì người ta bám quện vào nhau, thần thánh hóa nhau, đặt quá nhiều kỳ vọng vào nhau, thậm chí gởi gắm cả hạnh phúc của mình, cho nên người ta mới căng thẳng, hụt hẫng, xung đột với nhau, và từ đó hụt hẫng, tức giận, căm hờn nhau...

Chỉ khi nào người ta nhận ra mình ngộ nhận và ảo tưởng, nhận rằng điều mà mình say mê tìm kiếm và đeo đuổi luôn mãi là Tình yêu, là Thiên Chúa, chứ không phải là người yêu, bạn đời, hay một con người nào đó dù cho đáng yêu đến đâu đi nữa vì thật ra họ chỉ là một phản ánh mờ nhạt của Tình yêu Thiên Chúa mà thôi. Như kinh nghiệm của thánh Augustine "Tâm hồn con luôn mãi khắc khoải cho đến khi nghỉ yên trong Chúa"

Để từ đó nghiệm ra rằng "*Yêu nhau không phải là nhìn nhau mà là cùng nhìn về một hướng*" (St Exupéry). Hay như Đức Tổng giám mục Fulton Sheen là "*Yêu là cùng nhau hiến mình cho Thiên Chúa*".

Vì nhìn nhau trước sau rồi cũng hụt hẫng, thất vọng, nhưng khi chia sẻ cùng một chí hướng, khi cùng nhau hướng đến với Thiên Chúa, người ta mới thực sự gặp nhau, mới tìm lại được tình yêu, hay nói đúng hơn mới thực sự yêu nhau vì chỉ có Người mới là nguồn của Tình yêu, Niềm vui và Hạnh phúc.

Hay nói cách khác, điều quan trọng nhất cần phải làm đó là làm theo lời khuyên bảo của Đức Maria trong tiệc cưới Ca-na (Ga 2, 5):

*Bất kỳ Người bảo điều chi,
Các anh hãy nhớ làm ngay tức thì.*

Điều quan trọng không phải dựa trên những kiến thức, khôn ngoan giới hạn của nhân loại, mà là dựa vào Lời Chúa, sống bằng Lời Chúa, và theo Lời Chúa, bởi vì chính việc học hỏi, lắng nghe, chiêm niệm và sống Lời Chúa là tác nhân chính yếu giúp ta hoán cải, đổi đời, và từ đó giúp ta canh tân tình yêu, đời sống hôn nhân và gia đình của mình.

Cuộc tình của ta chỉ có thể kéo dài, hay nói đúng ra chỉ thực sự bắt đầu khi ta chia sẻ với nhau không phải thứ rượu xoàng, là thứ tình đời mong manh chóng tàn, thứ tình nhân loại vị kỷ, phát sinh bởi sự thu hút và khoái cảm mà là Rượu Trời, rượu tuyệt hảo, tình siêu nhiên, phát sinh từ Tình yêu Thiên Chúa, và được nuôi dưỡng bằng nguồn Tình yêu vô tận ấy, tình yêu cảm thông, bao dung, tha thứ và thương xót.

Cần phải kín múc từ nguồn Tình yêu!

*Muốn làm mới lại tình yêu,
Phải cần múc lấy Tình yêu Chúa Trời,
Là nguồn tình chẳng hề vơi,
Nguồn vui đích thực, thiên thu trường tồn.
Bởi Người mới là biển Tình,
Tình Yêu chung thủy, chẳng hề phôi pha.
Tình ta sẽ hóa Rượu ngon
Khi nghe Lời Chúa, đem ra thực hành.
Với lòng thiện chí chân thành*

*Thì tình mới đẹp, mới bền mà thôi.
Sẽ không nhạt nhòa, nổi trôi,
Mới mong sâu sắc, bền lâu, đậm đà.
Bằng không sẽ sớm nhạt nhòa,
Sẽ mau phai nhạt với dòng thời gian.
Rượu ngon là rượu Chúa ban,
Làm bằng dâng hiến, quên mình, hy sinh.*

Lời nguyện:

*Lạy Cha, xin hãy đoái thương
Thực thi dấu lạ Ca-na hôm nào
Trên cuộc tình của con đây
Hiện đang heo hắt, tàn phai, nhạt nhòa
Để con học biết bỏ mình
Bao dung, tha thứ cho người mình yêu,
Để con học biết hy sinh,
Cảm thông, tha thứ như Người nêu gương,
Để con cảm nếm tình thương,
Tình thương đích thực khi yêu như Người.*

CHIA BUỒN

Được tin cụ Ông Tôma Vương Văn Tập, bố chồng chị Maria Nguyễn Thị Trung, thành viên BCH CĐ LCTX hạt Xóm Mới, đã được Chúa gọi về ngày 1/10/2016, tại Gx Lạc Lâm, Gp Đà Lạt, hưởng thọ 94 tuổi.

Cộng đoàn LCTX Tgp Sài Gòn xin chia buồn cùng chị và Gia đình. Hiệp nguyện xin Thiên Chúa xót thương, sớm cho cụ Tôma được hưởng Nhan Thánh Chúa.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

CÓ THƯỜNG PHẠT ĐỜI ĐỜI KHÔNG?

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

1. Chúa có phạt ai xuống hỏa ngục không?
2. Luyện ngục, hỏa ngục khác nhau như thế nào?
3. Tín điều các Thánh thông công là gì?

1. CHÚA CÓ PHẠT AI XUỐNG HOẢ NGỤC KHÔNG?



Thiên Chúa là tình thương, Người chậm bất bình và hay tha thứ. Người tạo dựng con người chỉ vì yêu thương vô vị lợi và **“muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý”** (1Tm 2: 4). Nghĩa là Chúa muốn cho mọi người được vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Người trên Thiên Đường, là nơi không còn đau khổ, bệnh tật, nghèo nàn, bất công và chết chóc nữa.

Hạnh phúc Thiên Đường là hạnh phúc mà **“mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người chưa hề nghĩ tới, đó lại**

là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người”

(1 Cor 2: 9) như Thánh Phaolô đã viết.

Nhưng muốn hưởng hạnh phúc Thiên Đường thì phải yêu mến Chúa và tuân giữ các giới răn của Người.

Tại sao? Vì Thiên Chúa là **“tình thương”** nên **“ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa”** (1 Ga 4: 8).

Biết Thiên Chúa là tình thương, mà quả thật Người là tình thương thì lẽ tự nhiên ta phải yêu mến Người với tất cả tâm trí và nghị lực để đáp trả phần nào tình thương quá lạ lùng của Chúa dành cho con người. Và lại, yêu mến Chúa chỉ có lợi cho ta chứ Chúa không được lợi lộc gì vì Người đã quá đủ hạnh phúc, giàu sang nên không cần ai thêm gì cho Người nữa.

Tuy nhiên, vì Thiên Chúa tạo dựng con người với hai đặc tính

độc đáo là có lý trí và ý muốn tự do (intelligence and free will) và Thiên Chúa hoàn toàn tôn trọng cho con người sử dụng hai khả năng đó, nên vấn đề thưởng phạt mới được đặt ra cho riêng con người mà thôi. Nghĩa là nếu con người, qua lý trí, nhận biết có Thiên Chúa là Đấng tạo thành trời đất và muôn vật – trong đó có con người – thì con người phải sử dụng ý muốn tự do của mình để chọn yêu mến Chúa và sống theo đường lối của Người để được cứu rỗi và vui hưởng hạnh phúc Nước Trời, chiếu theo ánh sáng của lời Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa là:

“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: Lạy Chúa! Lạy Chúa! là được vào Nước Trời cả đâu, nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi” (Mt 7: 21).

Nhưng thế nào là thi hành ý muốn của Chúa Cha?

Chúa Giêsu đã chỉ rõ cho ta cách thi hành ý muốn của Chúa Cha như sau:

“Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy, Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy, Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy” (Ga 14: 23).

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những gì Chúa đã rao giảng và dạy bảo, cụ thể là hai Điều Răn

quan trọng nhất, đó là mến Chúa và yêu người, như Chúa đã nói với một luật sĩ Do Thái xưa (Mt 22: 37-39).

Như vậy, thực thi hai Điều Răn đó là chứng minh cụ thể lòng yêu mến Chúa và xứng đáng được **“Cha Thầy và Thầy đến ở”** với ta như Chúa Giêsu nói trên đây.

Là con người, ai lại không muốn hạnh phúc, sung sướng và bình an? nên yếu mến Chúa là yêu mến chính nguồn hạnh phúc, an vui vĩnh cửu đó. Như thế, chỉ có lợi cho con người khi chọn yêu mến Chúa, chứ tuyệt đối không có lợi lộc gì cho Chúa hết. Chúng ta phải xác tín điều này, để đừng ai nghĩ rằng Thiên Chúa được lợi lộc gì khi ta yêu mến và tuân giữ các giới răn của Người.

Đó là điều chắc chắn ta phải tin khi thi hành các Điều Răn của Chúa để không giết người, trộm cắp, gian dâm, thông dâm, mãi dâm, ấu dâm, phá thai, ly dị, thù oán người khác, kỳ thị chủng tộc, nói xấu, vu cáo làm hại danh dự và đời tư của người khác, bất công, bóc lột người làm công cho mình, và đứng dưng trước sự đau khổ, nghèo đói của anh chị em đồng loại.

Nếu ta tuân giữ các Điều Răn của Chúa để không làm những sự dữ hay tội lỗi nói trên, thì chúng ta đã yêu mến Chúa cách cụ thể để được “ở lại trong tình thương



của Người” như Chúa Giêsu đã dạy trên đây. Ngược lại, nếu ai dùng “ý muốn tự do” (free will) để làm những sự dữ nói trên thì đã tự ý và công khai khước từ Thiên Chúa và tình thương của Người. Như thế họ phải lãnh chịu mọi hậu quả của việc mình làm vì tự do chọn lựa.

Chính vì con người có tự do để chọn lựa, hoặc sống theo đường lối của Chúa để được chúc phúc; hay khước từ Chúa để sống theo ý riêng mình và chạy theo những lôi cuốn của thế gian, nhất là những cám dỗ của ma quỷ để tôn thờ tiền bạc, của cải vật chất và mọi thú vui vô luân vô đạo, như thực trạng sống của con người ở khắp nơi trong thế gian tục hóa ngày nay. Nếu ai chọn sống như vậy, thì cũng đã tự ý chọn nơi cư ngụ cuối cùng cho mình, sau khi phải chết trong thân xác có ngày phải chết đi này. Thiên Chúa yêu thương con người và đã cứu chuộc con người nhờ Chúa Kitô. Nhưng Thiên Chúa cũng ghét mọi tội lỗi, vì tội lỗi và sự dữ đi ngược lại với bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Người.

Nhưng cho dù Thiên Chúa quá yêu thương con người như vậy, mà con người không cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, bằng quyết tâm sống theo đường lối của Chúa và xa tránh mọi sự

dữ và tội lỗi thì Chúa vẫn không thể cứu ai được. Lý do là Chúa không tiêu diệt hết mọi tội lỗi và vì con người còn có tự do để cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa, hay khước từ ơn cứu chuộc này để sống theo thế gian và làm nô lệ cho ma quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa.

Như vậy, nếu Thiên Đường là nơi dành cho những ai thực tâm yêu mến Chúa, tuân giữ các giới răn của Người và quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi, thì hỏa ngục phải là nơi dành cho những ai đã cố ý khước từ Chúa và tình thương của Người để sống theo ma quỷ và làm những sự dữ như giết người, hiếp dâm và bán con gái nhỏ dại cho bọn buôn người cung cấp cho bọn đi tìm thú vui man rợ cực kỳ khốn nạn là thú “ấu dâm”, như đang diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới trống vắng niềm tin này. Như thế, phải có hỏa ngục dành cho những kẻ gian ác đã tự ý chọn cho mình nơi ở vĩnh viễn xa lìa Thiên Chúa ngay từ ở đời này. Nghĩa là họ đã tự ý chọn hỏa ngục vì cách sống của họ, chứ không phải vì Thiên Chúa muốn phạt ai ở chốn này, vì Người là Cha đầy yêu thương và **“không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người đi tới chỗ ăn năn hối cải”** (2 Pr 3: 9).



2. SỰ KHÁC BIỆT GIỮA HÒA NGỤC VÀ LUYỆN TỘI:

Chúa Giêsu thường nói đến hỏa ngục là nơi lửa không bao giờ tắt (Mt 5: 22).

Thánh Gioan Tông Đồ đã coi những kẻ sát nhân là những kẻ không có sự sống đời đời, tức là phải xa lìa Thiên Chúa trong nơi gọi là hỏa ngục:

“Phàm ai ghét anh em mình, thì là kẻ sát nhân. Và anh em biết: Không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời ở lại trong nó” (1 Ga: 15).

Nhưng cần phân biệt điều này: con người dù tội lỗi đến đâu, mà biết sám hối ăn năn thì vẫn được Chúa thương tha thứ. Cụ thể là Chúa Giêsu đã tha thứ cho người gian phi (kẻ trộm lành) nhận biết tội mình và xin Chúa tha thứ:

“Tôi bảo thật anh, hôm nay anh sẽ được ở với Tôi trên Thiên Đường” (Lc 23: 39-43).

Ngược lại, chỉ những ai tội lỗi mà không hề sám hối để xin Chúa tha thứ, đặc biệt là tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội hoàn toàn từ chối lòng thương xót của Chúa cho đến chết, thì sẽ không bao giờ được tha thứ, như Chúa Giêsu đã nói rõ trong Tin Mừng Thánh Marcô (Mc 3: 29).

Lại nữa, những ai chết đang khi mắc tội trọng (mortal sin) thì cũng chịu hình phạt hỏa ngục,

căn cứ theo giáo lý của Giáo Hội (x SGLGHCG, số 1035). Tuy nhiên, cần nói lại là Thiên Chúa không tiền định cho ai phải xuống hỏa ngục, hoặc muốn phạt ai trong nơi **“lửa không hề tắt”** này. Nhưng vì con người có tự do trong đời sống thiêng liêng, nên nếu ai dùng tự do này để xa lìa Chúa, để tự do làm những sự dữ mà không hề biết ăn năn, xin Chúa thứ tha thì đã tự ý chọn hỏa ngục làm nơi cư ngụ cuối cùng cho mình.

Trái với hỏa ngục, luyện ngục hay luyện tội (Purgatory) là nơi các linh hồn thánh (holy souls) được thanh luyện để đạt được sự thánh thiện cần thiết trước khi vào Thiên Đường vui hưởng Thánh Nhan Chúa là nguồn vui hạnh phúc của các thánh và các thiên thần. Các linh hồn đang “tạm trú” ở đây là những người đã ra đi trong ơn nghĩa Chúa, tức là được bảo đảm về ơn cứu độ, nhưng vẫn cần được thanh luyện để đạt mức thánh thiện cân xứng trước khi gia nhập hàng ngũ các Thánh trên Thiên Quốc. Các linh hồn thánh này không thể làm thêm việc thiện, và cũng không thể phạm tội được nữa vì thời giờ đã mãn cho họ trên trần gian này. Vì thế, trong khi còn được thanh luyện ở nơi đây, các linh hồn mong đợi các Thánh trên Thiên Đường và các tín hữu còn



sống cứu giúp họ bằng lời cầu nguyện và các việc lành. Ngược lại, các linh hồn cũng có thể cầu xin đặc lực cho các tín hữu còn sống trên trần thế và trong Giáo Hội lữ hành. Nhưng các Thánh trên Trời, các linh hồn thánh trong Luyện ngục và các tín hữu còn sống không thể giúp gì cho các linh hồn đã lìa xa Chúa trong hỏa ngục, vì không có sự hiệp thông nào giữa nơi này với Thiên Đường, Luyện ngục và Giáo Hội đang lữ hành trên trần thế.

3. TÍN ĐIỀU CÁC THÁNH THÔNG CÔNG (Communion of Saints)



Tín điều này dạy: chỉ có sự hiệp thông giữa Giáo Hội vinh thắng (Triumphal Church) trên trời và Giáo Hội lữ hành (Pilgrim Church) trên trần thế cùng với Giáo Hội đau khổ (Suffering Church) trong Luyện Tội. Nghĩa là các Thánh trên Trời, các linh hồn thánh trong luyện tội và các tín hữu còn sống và đang hiệp thông với Giáo Hội, cả ba thành phần này được hiệp thông với nhau trong cùng một niềm tin, tôn thờ Thiên Chúa,

nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần.

Các thánh nam nữ trên trời hiệp thông với các linh hồn thánh trong luyện tội và các tín hữu trên trần gian bằng lời nguyện giúp cầu thay đặc lực trước Tòa Chúa cho các linh hồn và các tín hữu còn sống. Các linh hồn trong luyện tội không thể tự giúp mình được nhưng có thể cầu xin cho các tín hữu còn sống. Các tín hữu có thể làm việc lành như cầu nguyện, làm việc bác ái và xin lễ cầu cho các linh hồn trong luyện tội (cách riêng trong tháng 11 là tháng dành cầu nguyện cho các linh hồn) được mau vào Thiên Đường hưởng Thánh Nhan Chúa.

Đó là nội dung tín điều các Thánh Thông Công giữa các Thánh trên Thiên Đường, các linh hồn thánh trong luyện tội và các tín hữu trên trần thế.

Như thế, chỉ có những ai đang xa lìa Chúa ở chốn hỏa ngục thì không được thông hiệp với các Thánh trên trời, các Linh hồn trong Luyện tội và các Tín hữu còn sống trên trần gian này. Do đó, không ai có thể làm gì để cứu giúp họ được nữa.

Vậy chúng ta hãy cố gắng làm việc lành trong tháng 11 để cầu cho các linh hồn được mau hưởng Thánh Nhan Chúa.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

CÔNG DỤNG CỦA CHANH ĐÔNG LẠNH

Chỉ cần cho chanh vào ngăn đá là bạn đã có ngay một thần dược.

1. Công dụng của chanh



Chanh đông lạnh sẽ giúp bạn tận dụng được tối đa chất dinh dưỡng trong quả chanh vitamin C giúp tăng cường hệ miễn dịch và giảm béo bụng rất tốt. Tuy nhiên khi bạn cho chanh vào đông lạnh, bạn sẽ có ngay một "thần dược" giữ nguyên các công dụng của chanh, ngoài ra còn có khả năng chống lão hóa cao gấp nhiều lần ban đầu.

Chanh vốn là một loại quả tự nhiên có nhiều tác dụng trong việc chăm sóc sức khỏe và làm đẹp cho mọi người. Tuy nhiên chắc các bạn không biết rằng, chanh tươi đã tốt, chanh đông lạnh còn tốt hơn nhiều lần.

Khi được bảo quản trong điều kiện bình thường, chanh có rất nhiều công dụng như: thải độc cơ thể, cung cấp



ngâm 10- 15 phút trong nước muối loãng

thải độc cơ thể, cung cấp vitamin C giúp tăng cường hệ miễn dịch và giảm béo bụng rất tốt. Tuy nhiên khi bạn cho chanh vào đông lạnh, bạn sẽ có ngay một "thần dược" giữ nguyên các công dụng của chanh, ngoài ra còn có khả năng chống lão hóa cao gấp nhiều lần ban đầu.

Chất chống oxy hóa trong chanh giúp bạn giảm các vết thâm, đốm trên da, cải thiện các nếp nhăn. Thậm chí uống chanh đều đặn giúp bạn giảm sẹo, trẻ hóa làn da, bởi nó giúp giải độc trong máu, giữ da bạn đều màu và rạng rỡ.

Đặc biệt, rất nhiều người không biết rằng hầu hết các dinh dưỡng, chất chống oxy

hóa tập trung ở vỏ chanh, phần bạn hay vứt đi. Nên việc đông lạnh chanh sẽ giúp bạn dễ dàng sử dụng được phần vỏ chanh một cách dễ dàng.



bào nhỏ cả quả chanh rồi trộn vào sinh tố hoặc các món salad ra sử dụng

2. Hướng dẫn làm chanh đông lạnh:

- Bạn mua chanh tươi rồi ngâm 10- 15 phút trong nước muối loãng.

- Vớt ra, vẩy cho ráo bớt nước, cho chanh trực tiếp vào trong ngăn đá tủ lạnh.

- Khoảng 4 - 5 tiếng sau khi chanh đã đông cứng hoàn toàn thì có thể mang

3. Cách sử dụng



dùng chanh đông lạnh làm món sinh tố

Ngoài ra hỗn hợp này còn có khả năng thanh lọc cơ thể, hỗ trợ quá trình giảm cân, đốt mỡ hiệu quả hơn.

- Lấy dụng cụ bào nhỏ cả quả chanh rồi trộn chanh đã bào vào sinh tố hoặc các món salad để ăn trực tiếp.

- Mỗi tuần các bạn hãy chăm chỉ ăn từ 2 - 3 quả chanh đông lạnh mỗi tuần để có thể trẻ hóa cơ thể và chống lão hóa về lâu dài. Chăm chỉ ăn hỗn hợp này mỗi tuần bạn sẽ thấy gương mặt trẻ ra cả chục tuổi.

Theo An An (Khám phá)

Eva

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Tông đồ giáo dân trong thế giới hôm nay (tt)	02
✠ Sống Lời Chúa	06
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 10)	14
✠ Bài học từ cuộc sống: Việc gì mà sợ	19
✠ Tin tức & Sinh hoạt	22
✠ Thư Chung năm 2016 của HĐGMVN	26
✠ DIỄN ĐÀN	
◆ Tri ân và mừng kính các thánh tổ tiên	30
◆ Hãy nhớ đến công đức của các ngài	34
◆ Tình liên đới	39
◆ Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời	43
◆ Đi về nơi... xa	45
◆ Phong trào LCTX và lòng đạo đức bình dân (tt)	48
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Canh tân tình yêu, sống theo Lời Người (tt và hết)	53
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Có thưởng phạt đời đời không?	57
✠ PMMP: Công dụng của chanh đông lạnh	62

